UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC

TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC
NĂM 2023, NHIỆM KỲ 2023-2028

Bảo Lộc, 06/2023

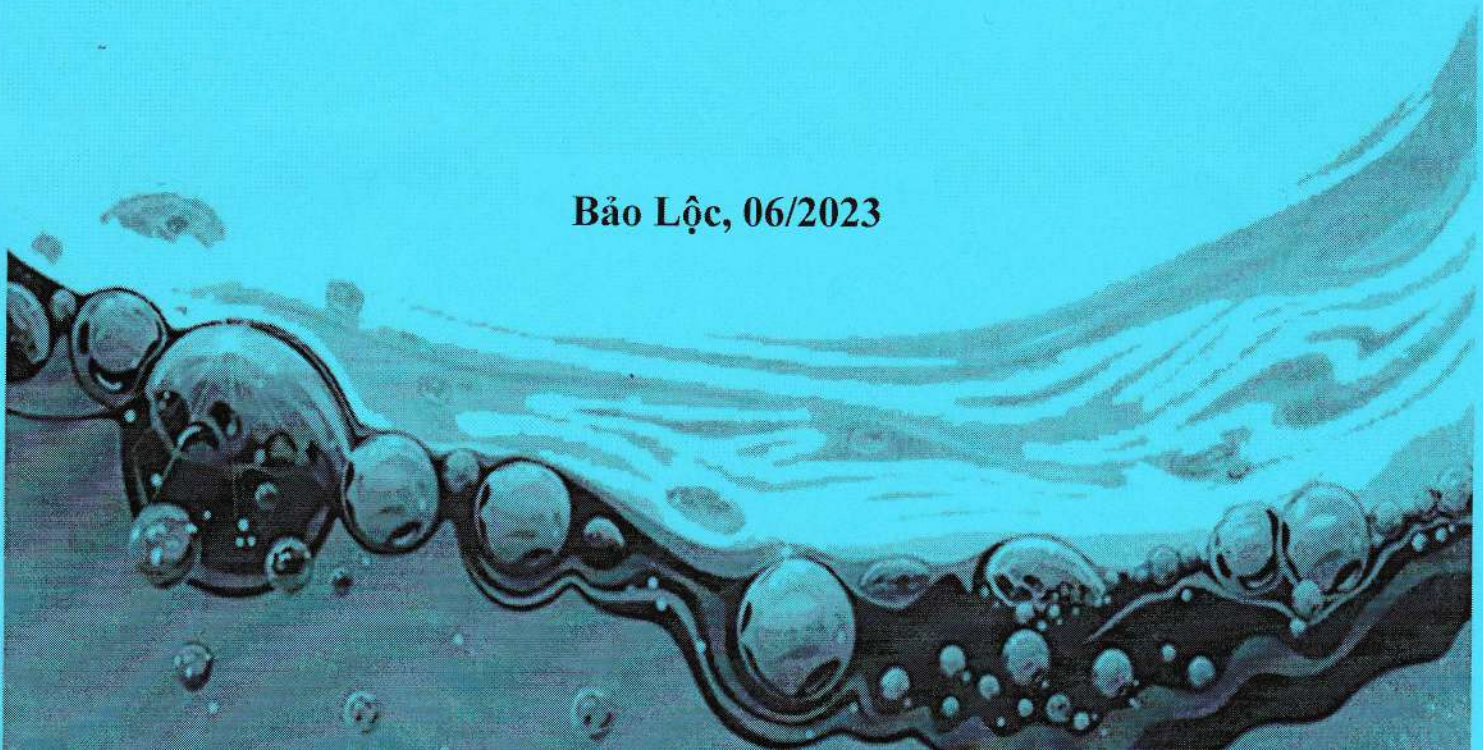

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC

TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC
NĂM 2023, NHIỆM KỲ 2023-2028

(PHẦN I)

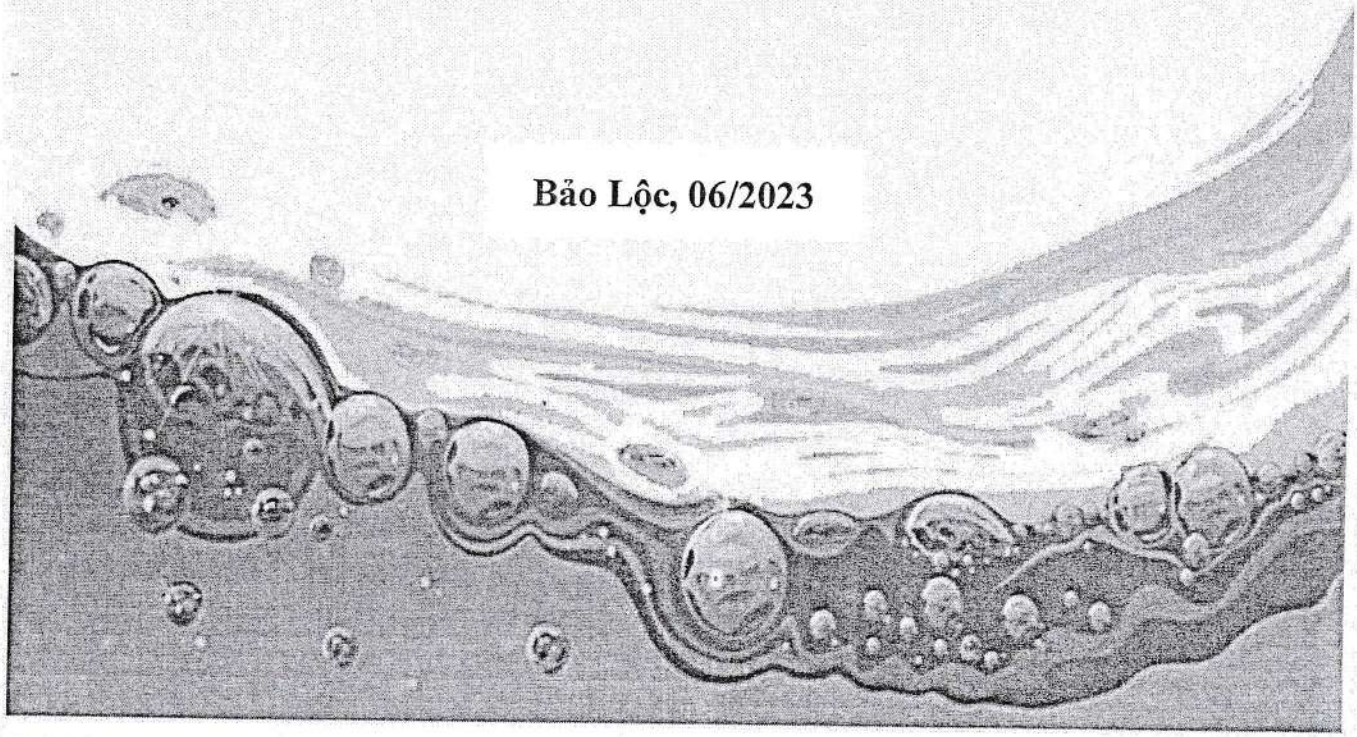

Bảo Lộc, 06/2023

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC NĂM 2023, NHIỆM KỲ 2023-2028

NỘI DUNG	Trang
1. Chương trình đại hội	2
2. Dự thảo Báo cáo kết quả SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023 và tổng kết nhiệm kỳ 2018-2022, phương hướng nhiệm kỳ 2023-2028.	4; 16
3. Dự thảo Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 và tổng kết nhiệm kỳ 2018-2022, phương hướng nhiệm kỳ 2023-2028.	21; 28
4. Dự thảo Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 và tổng kết nhiệm kỳ 2018-2022, phương hướng nhiệm kỳ 2023-2028.	32; 39
5. Dự thảo Tờ trình các nội dung thường niên thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	45
6. Dự thảo Tờ trình đảm bảo nguồn vốn thực hiện đầu tư 02 dự án (xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga và đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1) theo chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh Lâm Đồng	48
7. Dự thảo Tờ trình thống nhất xây dựng Phương án điều chỉnh giá nước sạch theo Thông tư số 44/2021/TT-BTC trình UBND tỉnh phê duyệt.	49
8. Dự thảo Tờ trình sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.	51
9. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, nhiệm kỳ 2023-2028	52

I. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI:

DỰ THẢO

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023, NHIỆM KỲ 2023-2028
CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC

Thời gian: 8:00-11:30 sáng thứ 4, ngày 28/06/2023

Địa điểm: Hội trường Công ty CP CTN và XD Bảo Lộc, 56 Lê Thị Pha, P1- Tp Bảo Lộc

Thời gian	Nội dung
PHẦN I	**THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI**
8h00-8h20 (20 phút)	- Đón tiếp đại biểu, cổ đông. - Đăng ký tham dự Đại hội cho cổ đông và phát tài liệu.
8h20-8h45 (25 phút)	- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu, thành phần thạm dự và phát biểu khai mạc. - Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách Cổ đông. - Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hôi; - Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban bầu cử - kiểm phiếu. **+ Đoàn chủ tịch:** 1. Ông Nguyễn Trọng Hiếu: Chủ tịch HĐQT- Chủ tọa 2. Ông Võ Thành Y: Thành viên HĐQT **+ Ban thư ký:** 1. Ông Nguyễn Đồng Anh Khoa: Trưởng ban 2. Bà Nguyễn Thị Minh Hải: Thành viên **+ Ban bầu cử - kiểm phiếu:** 1. Ông Võ Thành Nam: Trưởng ban 2. Ông Nguyễn Hoàng Thanh: Thành viên 3. Bà Nguyễn Thị Hảo: Thành viên
8h45-8h55 (10 phút)	- Thông qua Chương trình làm việc của Đại hội
PHẦN II	**THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH VÀ THẢO LUẬN**
8h55-9h55 (60 phút)	**- Thông qua các báo cáo:** 1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023 và tổng kết nhiệm kỳ 2018-2022, phương hướng nhiệm kỳ 2023-2028. 2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 và tổng kết nhiệm kỳ 2018-2022, phương hướng nhiệm kỳ 2023-2028. 3. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 và tổng kết nhiệm kỳ 2018-2022, phương hướng nhiệm kỳ 2023-2028.

Thời gian	Nội dung
8h55-9h55 (60 phút)	**- Thông qua tờ trình:** 1. Tờ trình về các nội dung thường niên trình ĐHĐCĐ: • Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán • Phương án phân phối lợi nhuận • Ý kiến của cơ quan kiểm toán : Công ty TNHH kiểm toán FAC • Chia cổ tức năm 2023 • Thù lao HĐQT, BKS • Lựa chọn đơn vị kiểm toán : 2. Tờ trình đảm bảo nguồn vốn thực hiện đầu tư 02 dự án (xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga và đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1) theo chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh Lâm Đồng. 3. Tờ trình thống nhất xây dựng Phương án điều chỉnh giá nước sạch theo Thông tư số 44/2021/TT-BTC trình UBND tỉnh phê duyệt. 4. Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty.
9h55-10h10 (15 phút)	- Thảo luận các nội dung chính của Đại hội (các Báo cáo và tờ trình) - Giải đáp các ý kiến của cổ đông.
10h10-10h25 (15 phút)	- Biểu quyết thông qua các nội dung trình Đại hội. - Công bố kết quả biểu quyết
PHẦN III	**BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2023-2028**
10h25-11h10 (45 phút)	- Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS. - Thông qua Danh sách ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028 đủ tiêu chuẩn.
	- Thông qua Thể lệ bầu cử thành viên HĐQT, BKS. - Cập nhật báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông trước khi bầu cử. - Tiến hành bỏ phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028. - Tiến hành kiểm phiếu bầu cử và công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử.
	- Đại hội nghỉ giải lao. - HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028 họp phiên thứ 1 và ra mắt Đại hội. - Chia tay thành viên HĐQT, BKS không tái cử.
PHẦN IV	**BẾ MẠC ĐẠI HỘI**
11h10-11h30	- Thông qua Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ 2023, nhiệm kỳ 2023-2028. - Bế mạc Đại hội.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2022, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023 VÀ TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2018-2022, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM KỲ 2023-2028.

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2023

DỰ THẢO

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước và Xây dựng Bảo Lộc báo cáo HĐQT và Quý cổ đông về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và nhiệm vụ kế hoạch công tác sản xuất kinh doanh năm 2023, cụ thể như sau:

I/ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Đặc điểm tình hình chung:

- Căn cứ vào Nghị quyết số:132/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, được tổ chức ngày 27/5/2022, đã thống nhất các chỉ tiêu chính về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. Hoạt động chính của Công ty là cung cấp ổn định nhu cầu cung cấp nước sạch trong sinh hoạt và sản xuất tại địa phương; đảm bảo chất lượng nước, phát triển khách hàng và lắp đặt mở rộng các tuyến ống cấp nước trên địa bàn thành phố Bảo Lộc.

- Thực hiện kế hoạch năm 2022 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2022, gặp những khó khăn và thuận lợi như sau:

1.1 Thuận lợi:

- Công ty được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Đảng; ủy các cấp, các sở Ban ngành của tỉnh, địa phương. Đặc biệt chỉ đạo trực tiếp của HĐQT, cũng như sự nỗ lực, đoàn kết nhất trí giữa Ban Giám đốc và các phòng Ban, Xí nghiệp trong Công ty nên tập thể đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đời sống và việc làm của Người lao động ổn định và từng bước được cải thiện.

- Bên cạnh đó việc xây dựng kế hoạch sản xuất phù hợp với tốc độ phát triển khu vực, nhất là tính kế thừa mang lại hiệu quả cao trong việc thi công lắp đặt hệ thống mạng lưới tuyến ống cấp III, ống nhánh trên địa bàn đã tạo được sự tăng trưởng ổn định về sản lượng và doanh thu.

- Trong năm 2022, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty có chiều hướng phát triển tốt do tình hình dịch bệnh Covid-19 đã được khống chế, một số đối tượng khách hàng sử dụng nước là cơ sở sản xuất kinh doanh nhà hàng, khách sạn hoạt động ổn định góp phần tăng doanh thu và giá bán của Công ty. Đặc biệt Công ty Bia Sài Gòn tăng mua sản lượng năm 2023 lên 18,137 m3/tháng.

1.2 Khó khăn:

- Do đặc thù Doanh nghiệp là Công ty Cổ phần (vốn Nhà nước chi phối sở hữu 75,94%), nguồn lực tài chính còn hạn chế nên gặp rất nhiều khó khăn trong việc tiếp cận

vay vốn ưu đãi của các tổ chức tín dụng, đã ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư mở rộng và đầu tư chiều sâu để đáp ứng yêu cầu SXKD ngày một gia tăng.

- Tỷ lệ thất thoát nước vẫn còn cao do hệ thống mạng lưới đường ống nước hiện hữu được quy hoạch cho giếng nước ngầm, cũng như một số địa bàn quản lý của Công ty là một trong những khu vực dân cư lâu đời có hệ thống ống sắt tráng kẽm đã cũ mục nát đến thời kỳ phải cải tạo thay thế.

- Trong quá trình triển khai thi công một số công trình nâng cấp mở rộng các tuyến đường nội thị, xây dựng các công trình hạ tầng ngầm của Thành phố, đơn vị tư vấn, đơn vị thi công còn thiếu sự phối hợp với Công ty, thiếu sự điều tra thẩm định chuyên sâu nên khi thi công xảy ra bể vỡ đường ống gây thất thoát nước, làm gián đoạn thời gian cấp nước cho khách hàng. Bên cạnh đó chính quyền địa phương các cấp hiện chưa có sự hỗ trợ từ phía các cơ quan hữu quan về mặt chế tài khi xảy ra các sự cố gây hư hỏng mạng cấp nước, gây khó khăn lớn cho Công ty trong việc khắc phục và phối hợp xử lý sự cố.

- Việc quản lý khoan khai thác nước ngầm trên địa bàn Bảo Lộc xảy ra tràn lan chưa được quản lý đúng quy định của cơ quan Nhà nước, gây ảnh hưởng đến chất lượng, và trữ lượng nguồn nước ngầm.

Với những khó khăn thuận lợi nêu trên Ban Giám đốc Công ty kịp thời báo cáo, xin ý kiến HĐQT và động viên CBCNV cố gắng vượt qua những khó khăn thử thách phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm mà Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông ngày 27 tháng 5 năm 2022 đã thông qua, đảm bảo nhiệm vụ chính trị về cấp nước an toàn, chất lượng ổn định, thực hiện tương đối tốt các công tác chống thất thu, thất thoát nước, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước, đảm bảo thu nhập, đời sống cán bộ Công nhân viên và Người lao động. Đặc biệt là bảo toàn và phát triển tốt phần vốn nhà nước và cổ đông. Với số liệu báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán FAC, trên cơ sở thống nhất trong Ban lãnh đạo và sự đồng lòng của toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, cụ thể như sau:

2. Kết quả thực hiện nghị quyết sản xuất kinh doanh năm 2022

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2022	THỰC HIỆN NĂM 2022	TỶ LỆ%
A	**Sản phẩm chủ yếu**				
1	Nước sản xuất trong đó	M3	4,516,000	4,543,512	100.6
	- Cty	M3	3,311,500	3,271,163	98.8
	- Mua nước đầu nguồn	M3	1,204,500	1,272,349	105.6
2	Nước ghi thu	M3	3,252,000	3,353,199	103.1
3	Tỷ lệ thất thoát	%	28	26.2	(-1,8)
4	Tỷ lệ tồn thu	%	<1%	<1%	100
5	KH phát triển mới	Hộ	900 -1000	718	
6	Kiểm định ban đầu	Cái	1,500	1,000	66.7

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2022	THỰC HIỆN NĂM 2022	TỶ LỆ%
7	Kiểm định TLK định kỳ	Cái	3,750	3,756	100.2
8	Thay ĐH	Cái	500	482	96.4
B	**Tài chính - Doanh thu**				
1	Giá thành tiêu thụ SXCN	Đ/m3	8,515	8,672	157.0
2	Giá bán bình quân SXCN	Đ/m3	9,001	9,178	102.0
3	Doanh thu SXCN	Đồng	29,271,252,000	30,775,576,938	105.1
4	Doanh thu ống nhánh cấp 3, tài chính, DT khác	Đồng	1,700,000,000	1,081,553,311	63.6
5	Doanh thu thuê bao TLK	Đồng	15,600,000	15,600,000	100.0
6	Doanh thu phí môi trường	Đồng	168,000,000	182,991,113	108.9
7	**Cộng doanh thu**	Đồng	31,154,852,000	32,055,721,362	102.9
8	**Tổng lợi nhuận trước thuế**	Đồng	1,685,972,000	1,887,713,984	112.0
	- Lợi nhuận của nước sạch		1,580,472,000	1,697,594,806	107.4
	- Lợi nhuận XDCB, ống cấp 3, khác		93,500,000	86,524,644	92.5
	- Thuê bao TLK		12,000,000	11,558,670	96.3
	- Khác (thanh lý, lãi ngân hàng)			92,035,864	
C	**Tỷ lệ cổ tức**	%	4	4	100.0
	Tỷ lệ chia cổ tức		4.5	4.5	100.0
D	**Quỹ lương kế hoạch người LĐ SX nước**	Đồng	6,211,000,000	6,404,000,000	103.1
1	Số lao động SX nước bình quân	Người	69	69	100.0
2	Tiền lương b/q theo kế hoạch của người lao động	Đ/n/th	7,501,208	7,734,300	103.1
3	Thu nhập b/q thực tế của người lao động			8,906,759	
4	Quỹ lương kế hoạch của người quản lý	Đồng	1,008,000,000	827,000,000	82.0
5	Thù lao HĐQT,BKS	Đồng/ N	216,000,000	197,100,000	91.3

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2022	THỰC HIỆN NĂM 2022	TỶ LỆ%
E	**Đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn trạm bơm, mạng cấp nước, bơm chìm, máy chân clo các trạm bơm.**	Đồng	5,000,000,000	3,633,389,921	72.7
F	**Dự án phát triển nguồn, mạng**				
	1. Dự án: Xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1 công suất 5000m3/ngđ. Tổng mức đầu tư: 37,789,000,000đ. Gồm: - Vốn tự có: 8,989,000,000đ - Vốn vay: 28,800,000,000đ	Đồng	37,789,000,000	Đã và đang thực hiện 07 gói thầu tư vấn (giá trị thực hiện: 638,492,978 đ/ giá trị dự toán: 1,162,547,000đ)	
		Căn cứ pháp lý: Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 13/06/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án.			
	2.Dự án: Kiểm soát tỷ lệ thất thoát nước sạch, nâng cấp và mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Bảo Lộc (giai đoạn 1- cải tạo hệ thống mạng lưới cấp nước đảm bảo tiếp nhận nguồn nước mặt, giảm tỷ lệ thất thoát) Tổng mức đầu tư: 52,533,000,000 đ. Gồm: **- Vốn tự có: 6,333,000,000đ** **- Vốn vay: 46,200,000,000đ**	Đồng	52,533,000,000	Hoàn thiện hồ sơ đề xuất dự án.	
		Căn cứ pháp lý: - Công văn số 939/UBND-TL ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh Lâm đồng về việc chấp thuận chủ trương dự án. - Văn bản đề xuất số 2299/STC ngày 17/10/2022 của Sở Tài chính được UBND tỉnh Lâm Đồng thông qua bằng công văn số 8150/UBND-TL ngày 25/10/2022 qua đó thống nhất chủ trương sủ dụng nguồn vốn vay của quỹ đầu tư phát triển, nguồn vốn hiện có của của đơn vị và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có) để thực hiện dự án. - Biên bản làm việc ngày 22/12/2022 của quỹ đầu tư phát triển tỉnh với Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc về việc rà soát, thống nhất khả năng cung cấp tín dụng cho Công ty thực hiện 02 dự án.			

3. Thực hiện quản lý điều hành doanh nghiệp năm 2022

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 theo từng lĩnh vực tại Doanh nghiệp:

3.1. Công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch SXKD 2022

- Ngay từ đầu năm, Ban Giám đốc đã phối hợp cùng các Phòng ban chuyên môn xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022 trình Đại hội đồng Cổ đông và được thống nhất bằng Nghị quyết số:132/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/5/2022 để làm cơ sở thực hiện nhiệm vụ.

- Công ty bám sát vào tình hình thực tiễn để triển khai kế hoạch, trong quá trình thực hiện các vướng mắc, tồn tại được báo cáo với HĐQT và được kịp thời tháo gỡ qua các kỳ họp.

- Công tác phát triển khách hàng, xây dựng cơ bản thực hiện theo đúng kế hoạch đã đề ra. Nhìn chung **các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông đưa ra đều đạt và vượt so với kế hoạch**, đáng chú ý, đó là:

Chỉ tiêu về tỷ lệ thất thoát nước sạch năm 2022 có giảm so với kế hoạch, tuy nhiên vẫn ở mức cao (26,2%): trong năm 2022 Công ty tập trung tiến hành rà soát, tăng cường công tác kiểm tra, dò tìm ống bể vỡ và tiến hành khắc phục ngay, kịp thời các sự cố bể vỡ. Đồng thời triển khai từng bước việc cải tạo các tuyến ống cũ nát, thay thế hệ thống ống STK bằng hệ ống HDPE nên đã giảm nhiều các trường hợp bể vỡ, thất thoát. Dự kiến năm 2023, công tác phòng chống bể vỡ càng gặp nhiều khó khăn do các công trình hạ tầng kỹ thuật đồng loạt triển khai trên địa bàn thành phố Bảo Lộc, khi đó tỷ lệ thất thoát sẽ tăng.

Tổng số điểm bể vỡ toàn Công ty năm 2022: 518 trường hợp bể vỡ (năm 2021 xảy ra 640 trường hợp bể vỡ, năm 2022 giảm 19% so với năm 2021.

3.2. Công tác sắp xếp, phát triển nguồn nhân lực tại Công ty:

Công ty tiếp tục thực hiện công tác rà soát, kiện toàn các Phòng ban, Xí nghiệp trực thuộc theo hướng tinh gọn, hiệu quả, chú trọng việc tạo động lực, tăng cường ý thức trách nhiệm cho Người lao động.

3.3. Công tác quản lý, điều hành sản xuất.

- Quản lý vận hành các trạm bơm, máy móc thiết bị phục vụ cho sản xuất, cũng như chuyên môn đảm bảo an toàn tuyệt đối. Hiện tại Công ty đã tiến hành lắp đặt camera tại tất cả các trạm bơm, văn phòng Công ty, qua kiểm tra đánh giá đã mang lại một số hiệu quả nhất định trong công tác điều hành áp lực, phát hiện sớm các sự cố về mất điện, giảm áp lực do bể vỡ…/.

3.4. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và sửa chữa lớn:

- Công tác đầu tư phần nguồn: Theo định hướng của UBND tỉnh Lâm Đồng, trong thời gian tới Công ty sẽ từng bước hạn chế việc khai thác nguồn nước ngầm. Tuy nhiên trong năm 2022 Công ty tập trung vào công tác điều hành, bảo dưỡng và khai thác ổn định ở mức an toàn nên nguồn khai thác vẫn đảm bảo cấp đủ nước cho khách hàng.

- Đầu tư thi công lắp đặt các tuyến ống xương cá D63, D50, D32, D25 vào các ngõ hẻm xa đường ống cái để mở rộng mạng lưới cấp nước và phát triển thêm khách hàng mới theo yêu cầu và thỏa thuận của các hộ dân, tổ dân phố, phường, xã.

- Công tác đầu tư hệ thống mạng: Trong năm chủ yếu tập trung nhân lực vào các công trình di dời cải tạo và lắp đặt hệ thống cấp nước D150, D110, D 63, 50, D32, D25 kết hợp theo các dự án cải tạo đường, vỉa hè đường …..

3.5. Công tác quản lý, vật tư, tài sản thiết bị

- Tài sản của ngành cấp nước có đặc thù rải đều khắp trong phạm vi các phường xã của TP Bảo Lộc, nhưng với tinh thần trách nhiệm của CNV, cộng với ý thức của cộng đồng và xã hội, nên trong năm qua không xảy ra vụ mất mát nào ảnh hưởng đến tài sản của Công ty.

- Việc theo dõi tài sản thiết bị năm tài chính năm 2022 Công ty quản lý tốt các vật tư, thiết bị. Tiến hành kiểm kê, đánh giá định kỳ theo đúng qui định của Nhà nước (được Công ty Kiểm toán FAC tham gia kiểm tra, giám sát và kiểm đếm thực tế).

3.6. Công tác Quản lý chất lượng sản phẩm:

- Quản lý chất lượng nước sạch là công tác đặc biệt quan trọng, được tổ chức thực hiện thường xuyên và liên tục, chú trọng vào những khách hàng sử dụng nước với khối lượng lớn, khách hàng sử dụng nước có biến động tăng giảm bất thường. Thường xuyên thực hiện công tác thanh tra định kỳ và đột xuất kiểm tra những đồng hồ nước nghi vấn nhanh, chậm kịp thời cân chỉnh, ngoài ra Công ty còn thực hiện tốt kiểm định định kỳ theo quy định và theo yêu cầu của khách hàng. Thường xuyên rà soát các hợp đồng sử dụng nước để điều chỉnh định mức bổ sung cho khách hàng kịp thời đúng qui định tránh tình trạng kế khống nhân khẩu và áp giá đối tượng không đúng.

- Kiểm tra chất lượng nước thường xuyên tại đầu nguồn, trên đường ống truyền tải, tại hộ khách hàng sử dụng nước và tại các vị trí cuối nguồn và xả rửa hệ thống cấp I, II, III theo định kỳ hoặc đột xuất, đảm bảo an toàn vệ sinh cho khách hàng sử dụng nước. Nước sạch trong quá trình sản xuất luôn được giám sát thường xuyên và liên tục, đảm bảo chất lượng, tuân thủ theo Quy chuẩn Việt Nam QCVN 01-1: 2018/BYT của Bộ Y tế. Qua kết quả xét nghiệm được tổ chức thực hiện định kỳ bởi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng, phân tích mẫu nước trên hệ thống cấp nước TP Bảo Lộc tất cả đạt chất lượng nước sử dụng cho sinh hoạt sau khi xử lý theo quy định.

- Giao nhiệm vụ quản lý, kiểm tra thường xuyên cho Phòng Kế hoạch Kỹ thuật phối hợp với bộ phận quản lý mạng và các phòng ban khác theo dõi các tuyến bể vỡ kể cả ngày và đêm, đã kịp thời xác minh, báo cáo Lãnh đạo và sửa chữa kịp thời những sự cố bể vỡ.

3.7. Công tác quản lý tài chính

- Công tác quản lý Tài chính kế toán được thực hiện theo đúng Luật kế toán và các quy định của Nhà nước, phù hợp với các đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và các quy định chung của Công ty. Chứng từ kế toán đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ và được lưu trữ đúng quy định.

- Chấp hành chế độ chính sách pháp luật của Nhà nước ban hành về quản lý tài chính của Công ty Cổ phần, Công ty dựa vào các chính sách đó ban hành bổ sung các quy định nội bộ, quản lý kinh tế, định mức kinh tế kỹ thuật, được công khai minh bạch.

- Tiết kiệm chi phí, có lộ trình các khoản chi. Tập trung phân bổ nguồn lực lao động phù hợp. Động viên, tập trung nguồn lực vào làm các công trình XDCB bên ngoài để tăng Doanh thu, bù đắp lợi nhuận cho Sản xuất nước và tăng thu nhập cho người lao động.

- Bảo toàn và phát triển tốt nguồn vốn của nhà nước, cổ đông, hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước. Đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp, nhà nước, cổ đông và người lao động.

3.8. Công tác thực hiện chế độ đối với Người lao động.

- Công ty rà soát bổ sung, sửa đổi một số Nội quy, Quy chế, quy định về chính sách đối với Người lao động theo pháp luật quy định nhằm đảm bảo quyền lợi của Người lao động, cũng như bảo đảm và tuân thủ theo quy định của Nhà nước.

- Các chế độ tiền lương tiền thưởng được thanh toán đúng thời gian và theo quy định, đồng thời Người lao động cũng tham gia đóng góp các khoản BHXH, BHYT, BHTN

theo quy định. Công ty cũng chi nộp cho Nhà nước các khoản bảo hiểm này theo quy định.

- Việc trang bị bảo hộ lao động, dụng cụ chuyên ngành để lao động, sản xuất đảm bảo chất lượng và số lượng. Thường xuyên chăm lo đến đời sống tinh thần và môi trường làm việc cho Người lao động. Công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ cho cán bộ nhân viên được thực hiện tốt (Công ty có Hợp đồng khám sức khỏe định kỳ cho người lao động với Bệnh Viện II Lâm Đồng), qua đó giúp người lao động an tâm công tác nên năng suất chất lượng lao động được đảm bảo.

- Trang bị khẩu trang, dung dịch khử khuẩn cũng như khám test sàng lọc Covid 19 theo quy định.

- Trong năm 2022 Công ty đã giải quyết cho 04 trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động để nghỉ hưu theo quy định.

3.9. Công tác bảo vệ cơ quan an toàn, an ninh chính trị nội bộ:

- Đây là nhiệm vụ hàng đầu mà Công ty quan tâm, nhất là phối hợp cơ quan Công An Thành phố Bảo Lộc trong công tác bảo vệ và lắp đặt hệ thống PCCC đảm bảo an toàn theo quy định, khắc phục kịp thời các trường hợp mất cắp, hư hỏng nắp trụ chữa cháy và các thiết bị trên toàn hệ thống cấp nước.

- Công tác phòng chống cháy nổ được quan tâm thường xuyên, theo định kỳ kiểm tra công tác an toàn PCCN, bổ sung thêm các thiết bị chữa cháy tại trạm bơm và văn phòng Công ty.

- Năm 2022 Công ty tổ chức một số Cán bộ kỹ thuật, người lao động tổ chức huấn luyện An toàn lao động nhóm 1,2,3 theo quy định, đồng thời tham gia và thực hiện tốt các lớp huấn luyện quân sự tại địa phương, công tác huấn luyện được đánh giá đạt kết quả cao.

- Thường xuyên thực hiện việc đóng góp hỗ trợ cho các quỹ tại địa phương về chính sách hậu phương quân đội, quỹ an ninh quốc phòng đầy đủ, kịp thời.

- Với những tinh thần đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV nên năm 2022 công ty được UBND thành phố Bảo Lộc công nhận " Cơ quan đạt chuẩn an toàn an ninh trật tự". Được UBND tỉnh Lâm Đồng tặng bằng khen có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước tỉnh Lâm Đồng năm 2022. Được UBND thành phố Bảo Lộc công nhận giữ vững danh hiệu "doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 05 năm giai đoạn 2018 - 2022.

4. Vai trò của tổ chức Đảng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại Doanh nghiệp.

- Chi bộ luôn luôn bám sát, theo dõi trên các lĩnh vực hoạt động SXKD của Công ty, đã xây dựng các nghị quyết lãnh chỉ đạo các tổ chức đoàn thể chính trị trong Công ty (Công đoàn, Đoàn Thanh niên) phát huy tốt chức năng nhiệm vụ của tổ chức mình và là vai trò tiên phong thực hiện nhiệm vụ SXKD. Đấu tranh chống mọi biểu hiện tiêu cực, tham ô lãng phí trong SXKD. Tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng cho CBNV, vận động CBCNV thực hiện tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Trong năm 2022 Chi bộ được Đảng ủy khối công nhận Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ. Công đoàn cơ sở được Liên đoàn lao động thành phố Bảo Lộc công nhận công

đoàn cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ. Chi đoàn thanh niên đạt Chi đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

5. Các mặt còn tồn tại và nguyên nhân chủ yếu:

- Khách hàng sử dụng nước trên địa bàn thành phố Bảo Lộc chủ yếu là dùng nước phục vụ sinh hoạt, một ít hộ kinh doanh dịch vụ, chủ yếu sử dụng trong mùa khô (phần lớn sử dụng nguồn nước giếng tự khoan), mức tiêu thụ thấp, trong định mức, một số đối tượng khách hàng sử dụng nước là cơ sở sản xuất kinh doanh nhà hàng, khách sạn chủ yếu lắp đặt hệ thống cấp nước của Công ty để đối phó với cơ quan quản lý nhà nước chỉ dùng nguồn giếng ngầm tự khoan để sử dụng. dẫn đến làm giảm doanh thu về giá bán cho đối tượng khách hàng sản xuất kinh doanh.

- Thời gian qua, chất lượng nguồn nước đạt tiêu chuẩn, đảm bảo các quy định về chất lượng nước sạch dùng trong sinh hoạt. Tuy nhiên, do hệ thống mạng lưới cung cấp đường ống quá cũ, qua nhiều thời kỳ, và nhiều chất liệu khác nhau, nay đã xuống cấp trầm trọng, đường ống chủ yếu được chế tạo từ chất liệu sắt tráng kẽm, hiện trạng đã mục nát gây bể vỡ cục bộ, dẫn đến việc nước bẩn bị thẩm thấu ngược vào hệ thống truyền tải, nên Công ty phải thường xuyên thực hiện việc xả rửa mạng, cũng như công tác rửa lọc nhiều, tỷ lệ thất thoát vẫn ở mức cao (26,2%).

- Còn một số Cán bộ lao động chưa thực sự năng động, sáng tạo chủ động trong xử lý công việc, còn bao che những khuyết điểm thiếu sót của nhân viên dưới quyền, CBCNV thiếu đấu tranh phê bình và tự phê bình hoặc nếu có đấu tranh thì chỉ nói chung chung, chưa mang tính chất góp ý xây dựng.

- Quản lý, vận hành mạng lưới đường ống chưa khoa học, việc duy trì bảo dưỡng các thiết bị trên mạng chưa được quan tâm đúng mức. Chưa hiện thực hóa việc quản lý vận hành, điều hành nước qua sơ đồ, máy tính và vận hành mạng thông qua áp lực.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Mục tiêu chính:

1.1. Giữ vững sự ổ định của Công ty về mọi mặt hoạt động, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

1.2. Duy trì dịch vụ cấp nước an toàn, ổn định, đảm bảo chất lượng đáp ứng tốt nhu cầu dùng nước của khách hàng.

1.3. Thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của tỉnh Lâm Đồng và thành phố Bảo Lộc về công tác mở rộng mạng lưới, phát triển khách hàng, từng bước nâng tỷ lệ người dân được tiếp cận và sử dụng nước sạch trong sinh hoạt và sản xuất.

1.4. Tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức, bố trí và sắp xếp lại lao động cho phù hợp với tình hình thực tiễn, đảm bảo các quy định của Nhà nước để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

1.5. Bảo toàn vốn, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước theo quy định, đảm bảo ổn định việc làm và thu nhập, nâng cao đời sống cán bộ công nhân viên và người lao động trong Công ty.

1.6. Hoàn thiện hồ sơ pháp lý liên quan để khởi công xây dựng Nhà máy nước mặt sông Đại Nga giai đoạn 1 công suất 5000m3/ngđ, và dự án: Kiểm soát tỷ lệ thất thoát nước sạch, nâng cấp và mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Bảo Lộc (giai đoạn 1- cải

tạo hệ thống mạng lưới cấp nước đảm bảo tiếp nhận nguồn nước mặt, giảm tỷ lệ thất thoát).

1.7. Hoàn chỉnh hồ sơ trình UBND tỉnh điều chỉnh đơn giá nước với phương châm tính đúng, tỉnh đủ chi phí theo quy định.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2022	KẾ HOẠCH NĂM 2023	TỶ LỆ%
A	**Sản phẩm chủ yếu**				
1	Nước sản xuất trong đó	M3	4,543,512	4,890,000	107.6
	- Cty	M3	3,271,163	3,612,500	110.4
	- Mua nước đầu nguồn	M3	1,272,349	1,277,500	100.4
2	Nước ghi thu	M3	3,353,199	3,520,800	105.0
3	Tỷ lệ thất thoát	%	26.2	28.00	106.9
4	Tỷ lệ tồn thu	%	<1%	<1%	
5	KH phát triển mới	Hộ	718	1,000	139.3
6	Kiểm định ban đầu	Cái	1,000	1,550	155.0
7	Kiểm định TLK định kỳ	Cái	3,756	3,800	101.2
8	Thay ĐH	Cái	482	550	114.1
B	**Tài chính - Doanh thu**				
1	Giá thành tiêu thụ SXCN	Đ/m3	8,672	9,050	378
2	Giá bán bình quân SXCN	Đ/m3	9,178	9,178	100.0
3	Doanh thu SXCN	Đồng	30,775,576,938	32,313,902,400	105.0
4	Doanh thu ống nhánh cấp 3, tài chính, DT khác	Đồng	1,081,553,311	2,000,000,000	184.9
5	Doanh thu thuê bao TLK	Đồng	15,600,000	15,600,000	100.0
6	Doanh thu phí môi trường	Đồng	182,991,113	183,000,000	100.0
7	**Cộng doanh thu**	Đồng	32,055,721,362	34,512,502,400	107.7
8	**Tổng lợi nhuận trước thuế**	Đồng	1,887,713,984	561,662,400	29.8
	- Lợi nhuận của nước sạch		1,697,594,806	450,662,400	26.5
	- Lợi nhuận XDCB, ống cấp 3, khác		86,524,644	100,000,000	115.6
	- Thuê bao TLK		11,558,670	11,000,000	95.2

S TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2022	KẾ HOẠCH NĂM 2023	TỶ LỆ%
	- Khác (thanh lý, lãi ngân hàng)		92,035,864		
C	**Tỷ lệ cổ tức**	%	4	1.2	34.3
	Tỷ lệ chia cổ tức		4.5	4.5	
D	**Quỹ lương kế hoạch người LĐ SX nước**	Đồng	6,404,000,000	6,404,000,000	100.0
1	Số lao động SX nước bình quân	Người	69	69	100.0
2	Tiền lương b/q theo kế hoạch của người lao động	Đ/n/th	7,734,300	7,734,300	100.0
3	Thu nhập b/q thực tế của người lao động	Đ/n/th	8,906,759		
4	Quỹ lương kế hoạch của người quản lý	Đồng/ N	827,000,000	1,008,000,000	121.9
5	Thù lao HĐQT,BKS	Đồng/ N	197,100,000	216,000,000	109.6
E	**Đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn trạm bơm, mạng cấp nước, bơm chìm, máy châm clo các trạm bơm.**	Đồng	3,633,389,921	5,150,000,000	141.7
F	**Dự án phát triển nguồn, mạng**				
	1. **Dự án:** Xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1 công suất 5000m3/ngđ. Tổng mức đầu tư: 37,789,000,000đ. Gồm: - Vốn tự có: 8,989,000,000đ - Vốn vay: 28,800,000,000đ	Đồng	Đã và đang thực hiện 07 gói thầu tư vấn (giá trị thực hiện: 638,492,978 đ/ giá trị dự toán: 1,162,547,000đ)	37,150,507,000	

S TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2022	KẾ HOẠCH NĂM 2023	TỶ LỆ%
	2.Dự án: Kiểm soát tỷ lệ thất thoát nước sạch, nâng cấp và mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Bảo Lộc (giai đoạn 1- cải tạo hệ thống mạng lưới cấp nước đảm bảo tiếp nhận nguồn nước mặt, giảm tỷ lệ thất thoát) Tổng mức đầu tư: 52,533,000,000 đ. Gồm: - Vốn tự có: 6,333,000,000đ - Vốn vay: 46,200,000,000đ	Đồng	52,533,000,000	- Hoàn thiện hồ sơ đề xuất chủ trương dự án - Chuẩn bị thực hiện các gói thầu tư vấn (khảo sát,FS)	

3. Giải pháp thực hiện

3.1. Bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty để tổ chức triển khai có hiệu quả nhiệm vụ kế hoạch năm 2023.

3.2. Xây dựng tinh thần đoàn kết, thống nhất cao về quan điểm chỉ đạo của Chi ủy, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty cùng với sự gắn bó, nhất trí đồng lòng của các đơn vị trực thuộc và toàn thể CBCNV trong Công ty.

3.3. Đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động sản xuất, tạo khí thế sôi nổi và động lực cho người lao động phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.

3.4. Nâng cao năng lực tổ chức, quản lý, điều hành của Công ty, từng bước áp dụng phương pháp quản lý tiên tiến, cải thiện chất lượng nguồn nhân lực; nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các Phòng, ban, đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

3.5. Triển khai hiệu quả kế hoạch cấp nước an toàn, phấn đấu giảm tỷ lệ thất thoát nước sạch, đồng thời có kế hoạch giải pháp tiết kiệm năng lực, vật tư hóa chất.

3.6. Chủ động mở rộng mạng lưới hệ thống, phát triển khách hàng, mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

3.7. Từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thực hiện đào tạo và đào tạo lại nhân viên kỹ thuật cập nhật các yêu cầu kỹ thuật, công nghệ mới liên quan đến ngành nước, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

Trên đây là kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch công tác năm 2023. Trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

<u>Phụ lục I:</u> Giải trình kế hoạch năm 2023

1. Tài chính doanh thu.

- Căn cứ vào sản lượng nước sản xuất và ghi thu năm 2023, Doanh thu tăng tuy nhiên lợi nhuận giảm. Nguyên nhân do 1 số yếu tố khách quan sau:

+ Các chi phí tăng theo quy định nhà nước

+ Chi phí xin cấp quyền khai thác nước

+ Chi phí quan trắc tự động theo Thông tư 17/2021- TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2021 của bộ tài nguyên và môi trường.

+ Chi phí phân vùng tách mạng chống thất thoát nước

+ Tăng giá điện

Từ những yếu tố trên dẫn đến doanh thu tăng nhưng lợi nhuận giảm. Tuy nhiên sau khi được phê duyệt đơn giá nước thì lợi nhuận được điều chỉnh theo lợi nhuận định mức trên cơ sở giá nước mới được phê duyệt.

2. Giải trình số liệu kế hoạch xây dựng cơ bản năm 2023 (trong tổng kế hoạch 5,150,000,000 đồng)

+ Vốn kế hoạch thi công mới, di dời cải tạo các tuyến ống cấp nước và phân vùng tách mạng chống thất thoát: Kế hoạch vốn 1,761,784,666 đồng.

+Vốn kế hoạch cấp phép, cấp quyền khai thác nước dưới đất, quan trắc tự động, vật liệu lọc và máy móc thiết bị các trạm bơm: Kế hoạch vốn 3,388,215,334 đồng.

Nơi nhận:
- ĐH cổ đông;
- BKS, HĐQT
- Lưu

PHÓ GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 5800563106 C.T.C.P CP CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC TP. BẢO LỘC - T. LÂM ĐỒNG

Nguyễn Hữu Kiên

DỰ THẢO

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC
NHIỆM KỲ 2018 - 2022

Kính thưa: Đại hội đồng Cổ đông

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại kỳ Đại hội thường niên 2018. Ban Giám đốc (BGĐ) Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của BGĐ nhiệm kỳ 2018-2022 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

I. Cơ cấu tổ chức BGĐ nhiệm kỳ 2018 - 2022:

Theo Nghị quyết số 133/NQ - ĐHĐCĐ ngày 25/5/2018 của Đại hội đồng cổ đông Công ty, nhiệm kỳ 2018-2022 nhân sự BGĐ gồm có Ông Nguyễn Quốc Tuyến đại diện 30% phần vốn nhà nước tại Công ty là thành viên HĐQT và giữ chức Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty đến tháng 11/2018 hội đồng quản trị bổ nhiệm thêm Ông Nguyễn Hữu Kiên làm Phó Giám đốc, đến tháng 02/2022 Ông Nguyễn Quốc Tuyến được điều động giữ chức vụ Giám đốc Khu du lịch Quốc gia hồ Tuyền Lâm. Theo đó BGĐ còn lại 01 Phó Giám đốc.

II. Đánh giá hoạt động BGĐ nhiệm kỳ 2018 - 2022:

- Trong nhiệm kỳ 2018 - 2022 BGĐ Phối hợp cùng HĐQT Công ty tổ chức thành công các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và chi trả cổ tức hàng năm đúng thời gian quy định. Tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát *(theo Giấy mời)* tham gia đóng góp ý kiến, xây dựng kế hoạch, sơ tổng kết, tham gia quyết định một số nội dung quan trọng khác theo thẩm quyền.

- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm và Nghị quyết của HĐQT làm cơ sở để BGĐ chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện tốt các hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty. Thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao của các phòng ban chuyên môn và thực hiện tốt việc tuyên truyền, vận động CBCNV chấp hành các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Nội quy quy chế Công ty. Với tinh thần đoàn kết, nỗ lực điều hành của Ban Giám đốc, sự đóng góp của CBCNV nên trong nhiệm kỳ qua đã gặt hái được những kết quả nhất định sau:

1. Về kết quả sản xuất kinh doanh:

Một số chỉ tiêu cơ bản về sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ 2018 - 2022:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2018	NĂM 2022	TỶ LỆ%
1	Nước sản xuất trong đó	M3	3.443.408	4.543.512	131,9%
	- Cty	M3	2.640.408	3.271.163	123,9%
	- Mua nước đầu nguồn	M3	803.000	1.272.349	158,4%
2	Nước ghi thu	M3	2.482.806	3.353.199	135,1%

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2018	NĂM 2022	TỶ LỆ%
3	Tỷ lệ thất thoát	%	28	26,2	
4	Giá thành tiêu thụ SXCN	Đ/m3	8.385	8.672	103,4%
5	Giá bán b/quân SXCN	Đ/m3	8.985	9.178	102,1%
6	Doanh thu	Đồng	23.823.011.910	32.055.721.362	134,6%
7	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.569.700.794	1.887.713.984	120,3%
8	Tỷ lệ chia cổ tức		4	4,5	
9	Quỹ lương kế hoạch người LĐ SX nước	Đồng	4.873.000.000	6.404.000.000	131,4%
10	Thu nhập bình quân LĐSX nước.		5.885.265	7.734.299	131,4%
11	Tổng số lao động	Người	89	64	72%
12	Đầu tư -Tài sản cố định -Đầu tư đấu nối PTKH	Đồng		15.708.935.778 8.812.306.899 6.896.628.879	

2. Công tác quản lý, điều hành.

*** Điều hành, quản lý sản xuất, chất lượng sản phẩm.**

- Ban Giám đốc thường xuyên thực hiện công tác rà soát, kiện toàn các Phòng ban, Xí nghiệp trực thuộc theo hướng tinh gọn, hiệu quả, chú trọng việc tạo động lực, tăng cường ý thức trách nhiệm cho Người lao động.

- Quản lý vận hành các trạm bơm, máy móc thiết bị phục vụ cho sản xuất, đảm bảo an toàn tuyệt đối. Thực hiện lắp đặt Camera tại tất cả các trạm bơm, văn phòng Công ty, qua kiểm tra đánh giá đã mang lại một số hiệu quả nhất định trong công tác điều hành áp lực, phát hiện sớm các sự cố về mất điện, giảm áp lực do bể vỡ.../.

- Trong nhiệm kỳ qua Ban Giám đốc xác định chất lượng nước sạch là công tác đặc biệt quan trọng, do vậy quy trình sản xuất nước đầu nguồn, trên đường ống truyền tải, tại hộ khách hàng sử dụng nước và tại các vị trí cuối nguồn được giám sát thường xuyên và liên tục, việc xả rửa hệ thống cấp I, II, III theo định kỳ hoặc đột xuất luôn được thực hiện đúng quy trình, do vậy chất lượng nước tuân thủ tốt theo QCVN 01-1: 2018/BYT của Bộ Y tế. Qua kết quả xét nghiệm được thực hiện định kỳ bởi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng, tất cả các mẫu đều đạt chất lượng nước sử dụng cho sinh hoạt sau khi xử lý theo quy định. Chỉ đạo thực hiện việc.

- Ban Giám đốc thường xuyên Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn rà soát các hợp đồng sử dụng nước để điều chỉnh định mức, bổ sung cho khách hàng kịp thời đúng qui định tránh tình trạng kê khống nhân khẩu và áp giá đối tượng không đúng. Thường xuyên thực hiện công tác thanh tra định kỳ và đột xuất kiểm tra những đồng hồ nước nghi vấn nhanh, chậm kịp thời cân chỉnh, ngoài ra Công ty còn thực hiện tốt kiểm định định kỳ theo quy định và theo yêu cầu của khách hàng.

*** Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và sửa chữa lớn:**

- Trong nhiệm kỳ Ban Giám đốc triển khai thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản chủ yếu tập trung vào các công trình di dời cải tạo và lắp đặt hệ thống cấp nước D150, D110, D 63, 50, D32, D25 kết hợp theo các dự án cải tạo đường, vỉa hè song song đó thay thế ống dịch vụ sắt tráng kẽm bị rỉ sét bể vỡ thường xuyên bằng ống HĐPE. Nhằm từ từ kéo giảm tỷ lệ thất thoát xuống mức cho phép. Nhìn chung công tác XDCB, SCL đều thực hiện đúng quy định và mang lại hiệu quả.

*** Công tác quản lý tài chính, tài sản, vật tư, thiết bị**

- Tài sản, thiết bị cấp nước của Công ty có đặc thù rải đều khắp trong phạm vi các phường xã của TP Bảo Lộc, nhưng với tinh thần trách nhiệm trong công tác quản lý vận hành của CBCNV, cộng với ý thức của cộng đồng và xã hội, nên trong năm qua không xảy ra vụ mất mát nào ảnh hưởng đến tài sản của Công ty.

- Công tác quản lý tài chính, kế toán được thực hiện theo đúng Luật kế toán và các quy định của Nhà nước, phù hợp với các đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và các quy định chung của Công ty trong nhiệm kỳ qua Công ty đã bảo toàn và phát triển tốt nguồn vốn của nhà nước, của cổ đông, hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước. Đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp, nhà nước, cổ đông, và người lao động.

***Công tác bảo vệ cơ quan an toàn, an ninh chính trị nội bộ:**

- Đây là nhiệm vụ hàng đầu được BGĐ Công ty quan tâm, nhất là phối hợp cơ quan Công An Thành phố Bảo Lộc trong công tác bảo vệ vật tư, thiết bị trên toàn hệ thống cấp nước. Công tác phòng chống cháy nổ được quan tâm thường xuyên, theo định kỳ kiểm tra công tác an toàn PCCN, bổ sung thêm các thiết bị chữa cháy tại trạm bơm và văn phòng Công ty. Hàng năm Công ty tổ chức cho Cán bộ kỹ thuật, người lao động huấn luyện An toàn lao động nhóm 1,2,3 theo quy định, đồng thời tham gia và thực hiện tốt các lớp huấn luyện quân sự tại địa phương, công tác huấn luyện được đánh giá đạt kết quả cao. Với nỗ lực đó Công ty được UBND thành phố Bảo Lộc công nhận " Cơ quan đạt chuẩn an toàn an ninh trật tự". Được UBND tỉnh Lâm Đồng tặng bằng khen có thành tích xuất sắc trong phong trào "thi đua yêu nước tỉnh Lâm Đồng hàng năm". Được UBND thành phố Bảo Lộc công nhận giữ vững danh hiệu "doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 05 năm giai đoạn 2018 - 2022".

*** Công tác thực hiện chế độ đối với Người lao động.**

- Công ty rà soát bổ sung, sửa đổi bổ sung một số Nội quy, Quy chế, quy định về chính sách đối với Người lao động theo pháp luật quy định nhằm đảm bảo quyền lợi của Người lao động, cũng như đảm bảo việc tuân thủ theo quy định của Nhà nước. -
Các chế độ tiền lương, tiền thưởng, hợp đồng lao động, các loại hình bảo hiểm, trang bị bảo hộ lao động và phúc lợi của người lao động được thực hiện đầy đủ, đúng thời gian và đúng quy định.

3. Đánh giá chung về tình hình hoạt động của doanh nghiệp trong nhiệm kỳ 2018-2022:

Việc triển khai, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ 2018-2022 Ban Giám đốc luôn bám sát vào các Nghị quyết, tình hình thực tiễn tại Công ty, địa phương, thực tế trên công trường và các đề xuất của các phòng ban chuyên môn, ý kiến xây dựng của người lao động …nên đã giải quyết tốt những tồn tại, khó khăn xảy ra nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của doanh nghiệp tại địa

phương, góp phần đảm bảo việc cung cấp nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn thành phố Bảo Lộc. Hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận của kế hoạch sản xuất - kinh doanh - tài chính theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị hàng năm. Tuy nhiên cũng gặp một số khó khăn nhất định sau:

- Việc cung cấp nước cho khách hàng có lúc, có nơi thiếu và yếu vào các mùa khô, dịp lễ tết. Đặc biệt tại các thời điểm Công ty CP đầu tư Thiên Hòa An đơn phương ngưng cung cấp nước đầu nguồn *(tháng 01/2019 - tháng 12/2021)*. Cũng như ảnh hưởng của dịch Covid trong giai đoạn 2019-2022 làm hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn.

- Việc triển khai dự án *"Kiểm soát tỷ lệ thất thoát, nâng cấp mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Bảo Lộc"* gặp nhiều trở ngại nên phải ngưng gây khó khăn về nguồn vốn đầu tư, cũng như việc mở rộng sản xuất tại Công ty.

Đến năm 2022, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty có chiều hướng phát triển tốt do tình hình dịch bệnh Covid-19 đã được khống chế, một số đối tượng khách hàng sử dụng nước là cơ sở sản xuất kinh doanh nhà hàng, khách sạn hoạt động ổn định, đặc biệt việc ký hợp đồng mua bán nước với Nhà máy Bia Sài Gòn góp phần tăng doanh thu và giá bán của Công ty.

- Trong nhiệm kỳ 2018-2022 Công ty cũng nhận được nhiều quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và của thành phố Bảo Lộc về sự phát triển của cấp nước, quản lý khoan khai thác nước ngầm, ưu tiên cho cải tạo các tuyến ống kết hợp với phát triển hạ tầng giao thông thành phố góp phần sửa chữa, cải tạo và thay thế các tuyến ống cũ., mục nát do thời gian sử dụng lâu, chủng loại không đồng nhất trên địa bàn thành phố Bảo lộc.

- Khách hàng sử dụng nước trên địa bàn thành phố Bảo Lộc chủ yếu là dùng nước phục vụ sinh hoạt, một ít hộ kinh doanh dịch vụ, chủ yếu sử dụng trong mùa khô (phần lớn sử dụng nguồn nước giếng tự khoan), mức tiêu thụ thấp, trong định mức, một số đối tượng khách hàng sử dụng nước là cơ sở sản xuất kinh doanh nhà hàng, khách sạn chủ yếu lắp đặt hệ thống cấp nước của Công ty để đối phó với cơ quan quản lý nhà nước chỉ dùng nguồn giếng ngầm tự khoan để sử dụng dẫn đến làm giảm doanh thu về giá bán cho đối tượng khách hàng sản xuất kinh doanh.

- Thời gian qua, chất lượng nguồn nước đạt tiêu chuẩn, đảm bảo các quy định về chất lượng nước sạch dùng trong sinh hoạt. Tuy nhiên, do hệ thống mạng lưới cung cấp đường ống quá cũ, qua nhiều thời kỳ, và nhiều chất liệu khác nhau, nay đã xuống cấp trầm trọng, đường ống chủ yếu được chế tạo từ chất liệu sắt tráng kẽm, hiện trạng đã mục nát gây bể vỡ cục bộ, dẫn đến việc nước bẩn bị thẩm thấu ngược vào hệ thống truyền tải, nên Công ty phải thường xuyên thực hiện việc xả rửa mạng, cũng như công tác rửa lọc nhiều, tỷ lệ thất thoát vẫn ở mức cao (26,2%).

- Còn một số Cán bộ lao động chưa thực sự năng động, sáng tạo chủ động trong xử lý công việc, còn bao che những khuyết điểm thiếu sót của nhân viên dưới quyền, CBCNV thiếu đấu tranh phê bình và tự phê bình hoặc nếu có đấu tranh thì chỉ nói chung chung, chưa mang tính chất góp ý xây dựng.

- Việc chỉ đạo triển khai quản lý, vận hành mạng lưới đường ống chưa khoa học, việc duy trì bảo dưỡng các thiết bị trên mạng chưa được quan tâm đúng mức. Chưa hiện thực hóa việc quản lý vận hành, điều hành nước qua sơ đồ, máy tính và vận hành mạng thông qua áp lực nên hiệu quả chưa cao.

II. Phương hướng hoạt động của BGĐ nhiệm kỳ 2023-2028:

- Thực hiện đúng đầy đủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hành năm và Nghị quyết HĐQT.

- Duy trì và phát triển ổn định cấp nước an toàn. Tăng cường công tác chống thất thoát nhằm giảm tỷ lệ thất thoát, chủ động bổ sung nguồn cấp nước đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng cho nhân dân trên địa bàn thành phố Bảo Lộc và vùng phụ cận.

- Thực hiện triển khai các dự án cải tạo, phối hợp di dời cải tạo nâng thay thế cũ các tuyến ống trong phạm vi công trình thi công hạ tầng đô thị, ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ; quản lý có hiệu quả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh nước sạch, quản lý tốt công tác đầu tư xây dựng, sửa chữa cải tạo chống thất thoát nước nhằm giảm thiểu thiệt hại do bể vỡ đường ống, đầu tư nâng cấp và mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước đạt tiêu chí cấp nước đô thị theo Qui hoạch chung thành phố Bảo Lộc đến 2040.

- Đẩy nhanh thực hiện các dự án trọng điểm theo chủ trương của UBND tỉnh Lâm Đồng và triển khai thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Chủ sở hữu, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023, nhiệm kỳ 2023-2028.

- Tăng cường mối đoàn kết, thực hiện đúng vai trò, nhiệm vụ của BGĐ. Thực hiện theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, đảm bảo công khai dân chủ. Phối hợp, xin ý kiến HĐQT kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc để hoàn thành các nội dung kế hoạch hàng năm.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động nhiệm kỳ 2018-2022 và định hướng của BGĐ Công ty nhiệm kỳ 2023-2028. Thay mặt cho BGĐ Công ty báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông Công ty.

Rất mong được sự đóng góp ý kiến của quý cổ đông. Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- ĐH cổ đông;
- BKS, HĐQT
- Lưu

PHÓ GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 5800563106 C.T.C.P CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC TP. BẢO LỘC - T. LÂM ĐỒNG

Nguyễn Hữu Kiên

III. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023 VÀ TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2018-2022, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM KỲ 2023-2028.

DỰ THẢO

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC
NĂM 2022

Kính thưa: Đại hội đồng Cổ đông

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại kỳ Đại hội thường niên 2022, HĐQT công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng. nhiệm vụ năm 2023 như sau:

I. Đánh giá hoạt động HĐQT năm 2022:

1) Về kết quả sản xuất kinh doanh:

Năm 2022, tình hình dịch Covid cơ bản được khống chế, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty chủ đông dự báo các yếu tố ảnh hưởng, tốc độ phát triển để xây dựng kế hoạch sản xuất 2022 trình Đại hội đồng cổ đông thông qua trong kỳ Đại hội ngày 27/05/2022.

❖ ***Một số chỉ tiêu cơ bản:***

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2022	THỰC HIỆN NĂM 2022	TỶ LỆ%
A	**Sản phẩm chủ yếu**				
1	Nước sản xuất trong đó	M3	4.516.000	4.543.512	100,6
	- Cty	M3	3.311.500	3.271.163	98,8
	- Mua nước đầu nguồn	M3	1.204.500	1.272.349	105,6
2	Nước ghi thu	M3	3.252.000	3.353.199	103,1
3	Tỷ lệ thất thoát	%	28	26.2	(-1,8)
B	**Tài chính - Doanh thu**				
1	Giá thành tiêu thụ SXCN	Đ/m3	8.515	8.672	157,0
2	Giá bán bình quân SXCN	Đ/m3	9.001	9.178	102,0
7	**Cộng doanh thu**	Đồng	31.154.852.000	32.055.721.362	102,9
8	**Tổng lợi nhuận trước thuế**	Đồng	1.685.972.000	1.887.713.984	112,0
C	**Tỷ lệ chia cổ tức**		4.5	4.5	100,0

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2022	THỰC HIỆN NĂM 2022	TỶ LỆ%
D	**Quỹ lương kế hoạch người LĐ SX nước**	Đồng	6.211.000.000	6.404.000.000	103,1
1	Số lao động SX nước bình quân	Người	69	69	100,0
5	Thù lao HĐQT. BKS	Đồng/N	216.000.000	197.100.000	91,3
E	**Đầu tư xây dựng cơ bản. sửa chữa lớn trạm bơm. mạng cấp nước. bơm chìm. máy chân clo các trạm bơm.**	Đồng	5.000.000.000	3.633.389.921	72,7
F	**Dự án phát triển nguồn. mạng**				
	1. Dự án: Xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1 công suất 5000m3/ngđ. TMĐT: 37.789.000.000 đồng. Gồm: - Vốn tự có: 8.989.000.000 đồng - Vốn vay: 28.800.000.000 đồng	Đồng	37.789.000.000	Đã và đang thực hiện 07 gói thầu tư vấn (giá trị thực hiện: 638.492.978 đ/ giá trị dự toán: 1.162.547.000đ)	
		Căn cứ pháp lý: Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 13/06/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thận nhà đầu tư dự án.			
	2. Dự án: Đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1 TMĐT: 52.533.000.000 đồng Gồm: - Vốn tự có: 6.333.000.000 đồng - Vốn vay: 46.200.000.000 đồng	Đồng	52.533.000.000	Hoàn thiện hồ sơ đề xuất dự án.	
		Căn cứ pháp lý: - Công văn số 939/UBND-TL ngày 13/02/2023của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án. - Văn bản đề xuất số 2299/STC ngày 17/10/2022 của Sở Tài chính được UBND tỉnh Lâm Đồng thông qua bằng công văn số 8150/UBND-TL ngày 25/10/2022 qua đó thống nhất chủ trương sử dụng nguồn vốn vay của Quỹ đầu tư phát triển, nguồn vốn hiện có của đơn vị và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có) để thực hiện Dự án. - Biên bản làm việc ngày 22/12/2022 của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh với Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc về việc rà soát, thống nhất khả năng cung cấp tín dụng cho Công ty thực hiện 02 dự án.			

❖ ***Đánh giá chung về tình hình hoạt động của doanh nghiệp năm 2022:***

Việc triển khai, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông luôn bám sát vào tình hình thực tiễn và được các thành viên HĐQT ra Nghị quyết kịp thời giải quyết những tồn

tại, khó khăn do Ban Giám đốc đề xuất nhằm đảm bảo việc cung cấp nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn thành phố Bảo Lộc, hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận của kế hoạch sản xuất - kinh doanh - tài chính theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

Công ty cũng đã quyết tâm cao trong việc thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo việc cung cấp nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn thành phố Bảo Lộc đảm bảo sản lượng và chất lượng: bao gồm tăng sản lượng mua nước đầu nguồn, cải tạo nâng cấp công suất các trạm bơm, các giếng ngầm cũ; thay vật liệu lọc và thực hiện công tác xin phép khai thác tại các giếng hết hạn.

Trong năm 2022, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty có chiều hướng phát triển tốt do tình hình dịch bệnh Covid-19 đã được khống chế, một số đối tượng khách hàng sử dụng nước là cơ sở sản xuất kinh doanh nhà hàng, khách sạn hoạt động ổn định góp phần tăng doanh thu và giá bán của Công ty. Đặc biệt Công ty bia Sài Gòn tăng mua sản lượng nước của Công ty.

Tỷ lệ thất thoát nước còn cao (26.2%) do hệ thống đường ống trên địa bàn cũ, mục nát, mục tiêu giảm tỷ lệ thất thoát gặp khó khăn vì đã đến thời điểm cần phải thay thế, cải tạo lại hệ thống đường ống cấp nước trên địa bàn Tp Bảo Lộc. Tình hình sử dụng nước sạch trên địa bàn thành phố ngày càng nhiều do ý thức nhân dân ngày càng được nâng cao chuyển sang dùng nguồn nước máy, nguồn nước giếng khoan của các hộ cá nhân tên địa bàn bị cạn kiệt (nhất là vào mùa khô), các dự án nước sạch nông thôn do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ đầu tư làm nhu cầu cung cấp nước tăng lên.

Năm 2022, Công ty cũng nhận được nhiều quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và của thành phố Bảo Lộc về sự phát triển của cấp nước, quản lý khoan khai thác nước ngầm, ưu tiên cho cải tạo các tuyến ống kết hợp với phát triển hạ tầng giao thông thành phố góp phần sửa chữa, cải tạo và thay thế các tuyến ống cũ, mục nát do thời gian sử dụng lâu, chủng loại không đồng nhất trên địa bàn thành phố Bảo lộc.

❖ ***Tình hình triển khai các dự án trọng điểm:***

Dự án xử lý nước thải thành phố Bảo Lộc UBND tỉnh đã có chủ trương ngưng thực hiện dự án bằng nguồn vốn ODA chuyển sang thực hiện dự án này bằng nguồn vốn đầu tư công và giao cho UBND Tp Bảo Lộc đề xuất chủ trương đầu tư. Trên cơ sở đó năm 2023, Công ty sẽ tích cực phối hợp cùng UBND Tp Bảo Lộc tiếp tục triển khai dự án này.

Dự án Cấp nước bằng nguồn vốn ưu đãi Chính phủ Đan Mạch được UBND tỉnh giao làm chủ đầu tư hiện chưa được Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư, sau hơn 6 năm thực hiện quy mô dự án không còn phù hợp với định hướng quy hoạch phát triển của Tp Bảo Lộc giai đoạn 2021-2030. UBND tỉnh Lâm Đồng đã thống nhất chủ trương thực hiện xã hội hoá thu hút đầu tư xây dựng nhà máy cấp nước (nguồn cấp nước kêu gọi xã hội hoá); vay vốn từ Quỹ đầu tư phát triển để đầu tư hệ thống mạng lưới cấp nước Tp Bảo Lộc giao cho Công ty thực hiện. Trong năm 2022, Công ty đã triển khai và bước đầu triển khai thực hiện 02 dự án:

Dự án: Xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1 công suất 5000m3/ngđ.

- Quy mô: đầu tư xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga, giai đoạn 1 công suất 5000 m3/ngđ".

- Tổng mức đầu tư: 37.789 triệu đồng.

- Nguồn vốn: được huy động từ 2 nguồn

Vốn tự có của Công ty: 8.989 triệu đồng (Bằng chữ: Tám tỷ chín trăm tám mươi chín triệu đồng) chiếm 23.7% tổng mức đầu tư.

Vốn vay Quỹ đầu tư phát triển Lâm Đồng: 28.800 triệu đồng (Bằng chữ: Hai mươi tám tỷ tám trăm triệu đồng), chiếm 76.3% tổng mức đầu tư.

- Thời gian thực hiện dự án: dự kiến từ năm 2022 đến năm 2024 và vận hành hoạt động vào cuối năm 2024.

- Tiến độ thực hiện: Sau khi UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, với vai trò là chủ đầu tư Công ty đã trình HĐQT xem xét, phê quyệt thành lập Ban quản lý dự án trực thuộc phòng Kế hoạch Kỹ thuật Công ty nhằm thay mặt chủ đầu tư thực hiện quản lý dự án xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc. Ban QLDA đã triển khai các công tác:

+ Tiếp tục hoàn tất các thủ tục về đất thực hiện dự án tại KCN Lộc Sơn và hoàn tất các thủ tục về đất tại trạm bơm nước thô, đất nhà máy xử lý để chuẩn bị thực hiện các công tác: vạch tuyến ống nước thô, thi công điện lưới và san gạt mặt đường vào trạm bơm nước thô, chuẩn bị các công tác san lấp mặt bằng nhà máy xử lý nước...

+ Hoàn tất các thủ tục ký quỹ thực hiện Dự án bằng bảo lãnh của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – chi nhánh Bảo Lộc.

+ Trình chủ đầu tư phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thực hiện trước khi phê duyệt dự án.

+ Triển khai thực hiện các gói thầu tư vấn: hoàn tất khảo sát địa chất địa hình công trình và đang thực hiện các gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi; lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; lập hồ sơ xin phép khai thác, tính tiền cấp quyền khai thác.

Hiện hồ sơ thẩm định đã hoàn tất gửi cơ quan chức năng phê duyệt để triển khai các bước công việc tiếp theo.

Dự án: Đầu tư Xây dựng hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc (Giai đoạn 1)

- Quy mô: Đầu tư các tuyến ống HDPE D350: 6.3 km. tuyến ống HDPE D200: 4.2 km và xây dựng 02 trạm bơm tăng áp 5.000 m^3/ngày đêm.

- Tổng mức đầu tư: 52.533 triệu đồng

- Nguồn vốn: dự kiến duy động từ 02 nguồn

Nguồn vốn vay từ Quỹ đầu tư phát triển: 46.200 triệu đồng

Nguồn vốn tự có của doanh nghiệp: 6.333 triệu đồng

- Mục tiêu của dự án: Cải tạo mạng cấp nước để tiếp nhận nguồn nước mặt (sông Đại Nga; hồ Nam Phương), thay thế các tuyến ống cũ mục đảm bảo áp lực nước khi thay thế nguồn cấp từ nước mặt, giảm tỷ lệ thất thoát.

- Thời gian thực hiện dự án: dự kiến từ năm 2022 đến năm 2024

- Tiến độ thực hiện: Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Lâm Đồng tại các công văn số 8150/UBND-TL ngày 25/10/2022, Công ty cùng đơn vị tư vấn đang hoàn thiện hồ sơ và đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án tại Văn bản 939/UBND-TL ngày 13/02/2023.

Hiện Công ty đang triển khai lập báo cáo khả thi đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1 để trình thẩm định và phê duyệt theo quy định để triển khai dự án.

2) Về hoạt động của HĐQT:

HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo qui định và triệu tập họp bất thường nhằm thông qua các nội dung báo cáo, những khó khăn vướng mắc của Ban giám đốc về việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ra các Nghị Quyết triển khai công việc đảm bảo theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty. Tất cả các thành viên tham dự đầy đủ các cuộc họp.

Các cuộc họp của HĐQT đã mời Ban kiểm soát công ty. các thành viên là cán bộ chủ chốt tham gia nhằm tiếp thu các ý kiến đóng góp để HĐQT tổng hợp ra Nghị quyết đảm bảo đúng qui định. dân chủ và đồng thuận cao.

Các nghị quyết HĐQT đã ban hành tập trung vào việc phê duyệt kế hoạch sản xuất - kinh doanh - tài chính Công ty, điều chỉnh kịp thời các danh mục các dự án xây dựng cơ bản về phát triển, sửa chữa mạng lưới, cung cấp nước cho phù hợp với tình hình thực tế, kịp thời ban hành nghị quyết tháo gỡ khó khăn phát sinh trong qúa trình thực hiện.

Về thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm, công ty đã phân phối lợi nhận và thanh toán cổ tức cho Cổ đông đúng thời hạn.

Về chế độ thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát thực hiện đúng như nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông đã thông qua. HĐQT, Ban điều hành nghiêm túc thực hiện đúng qui định pháp luật, qui chế, qui định của Công ty.

3) Về hoạt động của BGĐ:

Từ 03/2022 đồng chí Giám đốc Công ty thôi giữ các chức vụ Phó chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty CP Cấp thoát nước và XD Bảo Lộc theo Quyết định 241/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng về điều động, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo quản lý và miễn nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. HĐQT đã thông qua Nghị quyết thống nhất giao đồng chí phó Giám đốc Cộng ty chịu trách nhiệm điều hành hoạt động SXKD của Công ty từ tháng 03/2022 đến khi có bổ nhiệm Giám đốc mới.

Trong năm 2022, Ban giám đốc điều hành đã có nhiều nỗ lực, đoàn kết và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, điều hành mọi hoạt động SXKD để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông.

Trong các phiên họp của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty đều báo cáo công tác điều hành sản xuất kinh doanh thuộc thẩm quyền theo Nghị Quyết để thông qua và các vấn đề phát sinh theo yêu cầu thực tế của hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc thẩm quyền của HĐQT. Ban Giám đốc thực hiện đúng quyền hạn theo điều lệ Công ty để thực hiện kế hoạch SXKD được giao.

Trong điều hành, Ban giám đốc Công ty phối hợp tốt với Chủ tịch HĐQT theo qui chế hoạt động, chỉ đạo các phòng nghiệp vụ hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu đề ra. Tuy nhiên công tác quản lý điều hành chủ yếu thực hiện bằng thủ công, bằng kinh nghiệm chưa khoa học nên còn gặp nhiều khó khăn, chưa mạnh dạn đổi mới, còn lung túng trong công tác quản lý, sử dụng nhân sự. Việc triển khai Nghị quyết HĐQT còn chậm, phối hợp phân công nhiệm vụ trong Ban Giám đốc chưa chặt trẽ, công tác kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên nên hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành chưa cao.

II. Định hướng hoạt động HĐQT 2023:

Duy trì và phát triển ổn định cấp nước an toàn, tăng cường công tác chống thất thoát nhằm giảm tỷ lệ thất thoát, chủ động bổ sung nguồn cấp nước đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng cho nhân dân trên địa bàn thành phố Bảo Lộc và cho các dự án mở rộng đấu nối, cấp nước các xã do Sở NNPTNT làm chủ đầu tư từ nguồn vốn Ngân hàng thế giới. Thực hiện các giải pháp quản lý mạng lưới Cấp nước và chăm sóc khách hàng ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ; quản lý có hiệu quả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh nước sạch, quản lý tốt công tác đầu tư xây dựng, sửa chữa để nâng cao hiệu quả kinh doanh nói chung.

Tiếp tục tiếp nhận nguồn nước mặt Hồ Nam Phương với Công ty CP đầu tư Thiên Hoà An, theo đồng mua bán nước đầu nguồn đã ký, đúng lộ trình về sản lượng, chủ động trong khâu phòng chống thất thoát nhằm giảm thiểu thiệt hại do bể vỡ đường ống.

Đẩy nhanh thực hiện dự án "Xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1 công suất 5000m3/ngđ" và hoàn tất các thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án "Đầu tư Xây dựng hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc (Giai đoạn 1)"; các dự án trên sử dụng nguồn vốn vay quỹ đầu tư tỉnh Lâm Đồng và nguồn vốn tự có của Công ty theo chủ trương của UBND tỉnh Lâm Đồng.

Hoàn tất hồ sơ khai thác tại các trạm bơm theo quy định của nhà nước và triển khai công tác quan trắc tự động tại các trạm bơm theo hướng dẫn của Sở TNMT tỉnh Lâm Đồng.

Tiếp tục tích cực phối hợp di dời, cải tạo nâng thay thế cũ các tuyến ống trong phạm vi công trình thi công hạ tầng đô thị thành phố Bảo Lộc qua đó kéo giảm tỷ lệ thất thoát nước.

Đánh giá hiệu quả công tác tổ chức, giám sát kịp thời công tác điều hành, quản lý của Ban Giám đốc, tiếp tục điều chỉnh thay đổi mô hình quản lý xí nghiệp, các phòng ban Công ty tinh gọn và có hiệu quả nhất gắn lao động với vị trí việc làm, trả lương theo sản phẩm để tạo động lực cho người lao động, tăng cường công tác quản lý giám sát, chỉ đạo các hoạt động của ban Giám đốc và bộ máy giúp việc, tiếp tục rà soát, hoàn thiện các qui chế đã ban hành, tạo cơ sở pháp lý cho mọi hoạt động của Công ty theo qui định của Nhà nước. Sử dụng lao động hợp lý, tiết kiệm chi phí và đảm bảo quyền lợi hợp pháp và chính đáng của người lao động.

Chú trọng nâng cao năng suất lao động, đào tạo, tái đào tạo lại lực lượng lao động tâm huyết, có năng lực và thân thiện với khách hàng. Xây dựng hình ảnh Công ty Cấp nước có dịch vụ tốt, có trách nhiệm, thân thiện, chuyên nghiệp hướng đến khách hàng.

Triển khai thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Chủ sở hữu. thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

Tăng cường mối đoàn kết, thực hiện đúng vai trò, nhiệm vụ của HĐQT, thực hiện theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, đảm bảo công khai, dân chủ thể hiện qua việc HĐQT có các Nghị quyết kịp thời tháo gỡ khó khăn cho Ban Giám đốc để hoàn thành các nội dung kế hoạch theo Nghị quyết năm 2023 được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động năm 2022 và định hướng của HĐQT Công ty năm 2023, thay mặt cho HĐQT Công ty báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông Công ty.

Rất mong được sự đóng góp ý kiến của quý cổ đông.

Thay mặt HĐQT Kính chúc sức khỏe đến các Cổ đông và chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cám ơn.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: HĐQT.VP.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Trọng Hiếu

DỰ THẢO

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC
NHIỆM KỲ 2018-2022

Kính thưa: Đại hội đồng Cổ đông

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại kỳ Đại hội thường niên 2018, Hội đồng quản trị (HĐQT) công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

I. Cơ cấu tổ chức HĐQT nhiệm kỳ 2018- 2022:

Theo Nghị quyết số 133/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/05/2018 của Đại hội đồng cổ đông Công ty, nhiệm kỳ 2018-2022 nhân sự Hội đồng quản trị gồm có 05 thành viên, trong đó: có 02 thành viên là người đại diện phần vốn của Chủ Sở hữu: Ông Nguyễn Trọng Hiếu đại diện 70% vốn nhà nước; Ông Nguyễn Quốc Tuyến đại diện 30% phần vốn nhà nước tại công ty, đến tháng 02/2022 Ông Nguyễn Quốc Tuyến được điều động giữ chức vụ Giám đốc Khu du lịch Quốc gia hồ Tuyền Lâm, 30% phần vốn nhà nước được UBND tỉnh giao cho Ông Nguyễn Trọng Hiếu theo Quyết định 1201/UBND-TH_3 ngày 01/03/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng.

❖ ***Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:***

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập. TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Nguyễn Trọng Hiếu	Chủ Tịch HĐQT	25/05/2018	
02	Nguyễn Quốc Tuyến	Phó CT HĐQT - GĐ Công ty	25/05/2018	27/05/2022
03	Võ Thành Y	TV HĐQT	25/05/2018	
04	Nguyễn Đồng Anh Khoa	Thư Ký HĐQT	25/05/2018	
05	Nguyễn Thị Thư Trúc	TV HĐQT – Kế toán trưởng	25/05/2018	

❖ ***Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:***

Trong nhiệm kỳ 2018-2022, HĐQT đã tổ chức 23 cuộc họp và ban hành 34 Nghị Quyết/Quyết định chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, chấp hành các chính sách, pháp luật theo quy định của Nhà nước trong quản lý điều hành Công ty, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và người lao động.

HĐQT đã chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông và chi trả cổ tức hàng năm đúng thời hạn, quy định.

II. Đánh giá hoạt động HĐQT nhiệm kỳ 2018- 2022:

1. Về kết quả sản xuất kinh doanh:

❖ ***Một số chỉ tiêu cơ bản về sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ 2018-2022:***

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2018	NĂM 2022	TỶ LỆ%
1	Nước sản xuất trong đó	M3	3.443.408	4.543.512	131,9%
	- Cty	M3	2.640.408	3.271.163	123,9%
	- Mua nước đầu nguồn	M3	803.000	1.272.349	158,4%
2	Nước ghi thu	M3	2.482.806	3.353.199	135,1%
3	Tỷ lệ thất thoát	%	28	26,2	
4	Giá thành tiêu thụ SXCN	Đ/m3	8.385	8.672	103,4%
5	Giá bán b/quân SXCN	Đ/m3	8.985	9.178	102,1%
6	Doanh thu	Đồng	23.823.011.910	32.055.721.362	134,6%
7	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.569.700.794	1.887.713.984	120,3%
8	Tỷ lệ chia cổ tức		4	4,5	
9	Quỹ lương kế hoạch người LĐ SX nước	Đồng	4.873.000.000	6.404.000.000	131,4%
10	Đầu tư -Tài sản cố định -Đầu tư đấu nối PTKH	Đồng		15.708.935.778 8.812.306.899 6.896.628.879	

❖ ***Đánh giá chung về tình hình hoạt động của doanh nghiệp trong nhiệm kỳ 2018-2022:***

Việc triển khai, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong nhiệm kỳ 2018-2022 luôn bám sát vào tình hình thực tiễn và được các thành viên HĐQT ra Nghị quyết kịp thời giải quyết những tồn tại, khó khăn do Ban Giám đốc đề xuất nhằm đảm bảo việc cung cấp nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn thành phố Bảo Lộc, hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận của kế hoạch sản xuất - kinh doanh - tài chính theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm.

Công ty cũng đã quyết tâm cao trong việc thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo việc cung cấp nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn thành phố Bảo Lộc đảm bảo sản lượng và chất lượng nước nhưng cũng gặp nhiều khó khăn:

- Đặc biệt tại các thời điểm Công ty CP đầu tư Thiên Hòa An đơn phương ngưng cung cấp nước đầu nguồn năm 2019, cũng như ảnh hưởng của dịch Covid trong giai đoạn 2019-2022 làm hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn.

- Việc triển khai dự án *"Kiểm soát tỷ lệ thất thoát, nâng cấp mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Bảo Lộc"* gặp nhiều trở ngại nên phải ngưng gây khó khăn về nguồn vốn đầu tư.

- Trong công tác quản lý do thay đổi mô hình quản lý từ Công ty cổ phần trực thuộc chuyển qua đơn vị độc lập trực thuộc UBND tỉnh nên việc triển khai thực hiện, xử lý công việc còn nhiều lung túng.

- Việc thay đổi chủ trương chính sách của Nhà nước về tỷ lệ phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp cũng gây khó khăn trong việc xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển cấp nước.

Đến năm 2022, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty có chiều hướng phát triển tốt do tình hình dịch bệnh Covid-19 đã được khống chế, một số đối tượng khách hàng sử dụng nước là cơ sở sản xuất kinh doanh nhà hàng, khách sạn hoạt động ổn định, đặc biệt việc ký hợp đồng mua bán nước với nhà máy bia Sài Gòn góp phần tăng doanh thu và giá bán của Công ty.

Trong nhiệm kỳ 2018-2022, Công ty cũng nhận được nhiều quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và của thành phố Bảo Lộc về sự phát triển của cấp nước, quản lý khoan khai thác nước ngầm, ưu tiên cho cải tạo các tuyến ống kết hợp với phát triển hạ tầng giao thông thành phố góp phần sửa chữa, cải tạo và thay thế các tuyến ống cũ, mục nát do thời gian sử dụng lâu. chủng loại không đồng nhất trên địa bàn thành phố Bảo lộc.

❖ ***Tình hình triển khai các dự án trọng điểm:***

Trong nhiệm kỳ 2018-2022, Công ty đã tích cực triển khai các dự án cấp nước và thu gom, xử lý nước thải thành phố Bảo Lộc sử dụng nguồn vốn ODA theo chỉ đạo của UBND tỉnh Lâm Đồng, tuy nhiên việc thực hiện dự án bằng nguồn vốn ODA gặp nhiều khó khăn.

Hiện nay, Dự án xử lý nước thải thành phố Bảo Lộc UBND tỉnh đã có chủ trương ngưng thực hiện dự án bằng nguồn vốn ODA chuyển sang thực hiện dự án này bằng nguồn vốn đầu tư công và giao cho UBND Tp Bảo Lộc đề xuất chủ trương đầu tư. Công ty sẽ tích cực phối hợp cùng UBND Tp Bảo Lộc tiếp tục triển khai dự án này. Dự án Cấp nước bằng nguồn vốn ưu đãi Chính phủ Đan Mạch sau hơn 6 năm thực hiện quy mô dự án không còn phù hợp với định hướng quy hoạch phát triển của Tp Bảo Lộc giai đoạn 2021-2030. UBND tỉnh Lâm Đồng đã thống nhất chủ trương thực hiện xã hội hoá thu hút đầu tư xây dựng nhà máy cấp nước (nguồn cấp nước kêu gọi xã hội hoá); vay vốn từ Quỹ đầu tư phát triển để đầu tư hệ thống mạng lưới cấp nước Tp Bảo Lộc giao cho Công ty thực hiện.

Trong năm 2022, Công ty đã triển khai và bước đầu triển khai thực hiện 02 dự án: Xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1 công suất 5000m3/ngđ và Đầu tư Xây dựng hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc (Giai đoạn 1).

II. Định hướng hoạt động HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028:

Duy trì và phát triển ổn định cấp nước an toàn, tăng cường công tác chống thất thoát nhằm giảm tỷ lệ thất thoát, chủ động bổ sung nguồn cấp nước đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng cho nhân dân trên địa bàn thành phố Bảo Lộc và vùng phụ cận.

Thực hiện triển khai các dự án cải tạo, phối hợp di dời cải tạo nâng thay thế cũ các tuyến ống trong phạm vi công trình thi công hạ tầng đô thị, ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ; quản lý có hiệu quả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh nước sạch, quản lý tốt công tác đầu tư xây dựng, sửa chữa cải tạo chống thất thoát nước nhằm giảm thiểu thiệt hại do bể vỡ đường ống, đầu tư nâng cấp và mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước đạt tiêu chí cấp nước đô thị theo Qui hoạch chung thành phố Bảo Lộc đến 2040.

Đẩy nhanh thực hiện các dự án trọng điểm theo chủ trương của UBND tỉnh Lâm Đồng và triển khai thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Chủ sở hữu, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023, nhiệm kỳ 2023-2028.

Tăng cường mối đoàn kết, thực hiện đúng vai trò, nhiệm vụ của HĐQT, thực hiện theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, đảm bảo công khai, dân chủ thể hiện qua việc HĐQT có các Nghị quyết kịp thời tháo gỡ khó khăn cho Ban Giám đốc để hoàn thành các nội dung kế hoạch hàng năm.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động nhiệm kỳ 2018-2022 và định hướng của HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2023-2028. Thay mặt cho HĐQT Công ty báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông Công ty.

Rất mong được sự đóng góp ý kiến của quý cổ đông.

Thay mặt HĐQT Kính chúc sức khỏe đến các Cổ đông và chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cám ơn.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: HĐQT.VP.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N: 5800583... C.T.C.P. CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC TP. BẢO LỘC - T. LÂM ĐỒNG

Nguyễn Trọng Hiếu

IV. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2022, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023 VÀ TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2018-2022, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM KỲ 2023-2028.

DỰ THẢO

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT TẠI CÔNG TY

Kính thưa Quý vị Cổ đông Công ty Cổ phần cấp nước Bảo Lộc

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty CP CTN và XD Bảo Lộc;

Căn cứ vào thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính Công ty được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán FAC;

Thực hiện quyền, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty giám sát hoạt động quản lý quản trị, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty.

Ban kiểm soát kính trình báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 các nội dung sau:

PHẦN I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT.

1. Cơ cấu của Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát hoạt động từ ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đến ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 gồm có 03 thành viên:

+ Bà Trần Thị Nga – Trưởng ban

+ Ông Lê Ngọc Vân – Thành viên

+ Bà Nguyễn Diễm Thùy Dung – Thành viên

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Trong năm, Ban kiểm soát Công ty đã tiến hành kiểm soát các hoạt động của Công ty thông qua kế hoạch và chương trình công tác của Ban, đó là:

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các báo cáo hàng tháng, quý và năm.

- Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022, việc chấp hành Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước và các Quy chế, Quy định, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ năm 2022.

- Tham gia góp ý kiến với HĐQT, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp HĐQT và cùng Ban điều hành.

- Tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung, soát xét hệ thống tài liệu quản trị trong Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các chính sách, quy định pháp luật có liên quan.

- Với tinh thần trách nhiệm cao, trong quá trình hoạt động, từng thành viên Ban kiểm soát luôn khẳng định năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra một cách độc lập, khách quan và báo cáo theo ý kiến của mình về tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính, cũng như tính tuân thủ pháp luật của các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thường xuyên trao đổi, đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban điều hành khi phát hiện ra sai sót cũng như các hoạt động có tiềm ẩn rủi ro cho Công ty.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các Cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Thù lao, chi phí hoạt động BKS

- Thù lao của các thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Về chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS năm 2022: Không có phát sinh chi phí.

4. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty trong việc quản trị, điều hành hoạt động Công ty của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty.

- Giám sát thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023, Nghị quyết Hội đồng quản trị và các Quyết định HĐQT, BGĐ Công ty.

- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư của Công ty.

- Xem xét thẩm định báo cáo tài chính, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý, 6 tháng và năm của Công ty, kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp đối với HĐQT, BGĐ điều hành trong công tác quản lý tài chính.

- Thực hiện một số quyền và nghĩa vụ khác theo quy định Pháp luật, Điều lệ của Công ty.

PHẦN II. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

1. Giám sát đối với HĐQT Công ty

- Mặc dù năm 2022 HĐQT có sự thay đổi, Ông Nguyễn Quốc Tuyến, phó Chủ tịch HĐQT chuyển giao công tác về Khu Du lịch Hồ Tuyền Lâm, song HĐQT cũng đã thực hiện đầy đủ các cuộc họp, phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Các thành viên HĐQT Công ty đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Cổ đông và Công ty. Các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành phù hợp với tình hình thực tiễn, đặt ra mục tiêu đáp ứng yêu cầu quản trị doanh nghiệp và định hướng được sự phát triển Công ty.

- Trong năm, HĐQT đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình, trong các cuộc họp các thành viên tham gia đầy đủ, bàn và đưa ra các quyết định phù hợp với Điều lệ, phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Các Nghị quyết của HĐQT đã có sự nhất trí cao

của các thành viên HĐQT, các Nghị quyết đều có tính thực thi cao, tuân thủ theo đúng qui định của pháp luật, Điều lệ Công ty và được BGĐ Công ty tổ chức triển khai thực hiện một cách nghiêm túc.

2. Giám sát đối với tổ chức điều hành của Ban Giám đốc Công ty

- Ban Giám đốc cơ bản đã thực hiện đầy đủ, kịp thời Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết và quyết định của HĐQT. Chủ động lập kế hoạch, quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ trong BĐH để chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ chính sách Người lao động.

- Ban Giám đốc cũng trình bày các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện sản xuất kinh doanh và thảo luận, bàn bạc trực tiếp trong cuộc họp với HĐQT để đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu mà ĐHĐCĐ thông qua.

- Năm 2022, đồng chí Nguyễn Quốc Tuyến Giám đốc Công ty chuyển giao công tác, đồng chí Nguyễn Hữu Kiên phó Giám đốc tham gia học lớp trung cấp chính trị nên công tác quản lý điều hành một số mặt còn hạn chế, chưa kịp thời nên còn gặp nhiều khó khăn, việc triển khai Nghị quyết HĐQT còn chậm, phối hợp phân công nhiệm vụ trong Ban Giám đốc chưa chặt chẽ, công tác kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên nên hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành chưa cao nhưng với quyết tâm đồng lòng của CBCNV và chỉ đạo quyết liệt của Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành tốt các mục tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đề ra.

3. Kiểm soát báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Các hoạt động của Công ty đảm bảo phát triển, an toàn, bền vững và tuân thủ theo pháp luật. Việc triển khai thực hiện theo các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT được giám sát, đảm bảo đúng định hướng đề ra.

- Công tác sản xuất, kinh doanh nước sạch: Cơ bản đảm bảo sản xuất nước liên tục, đáp ứng nhu cầu khách hàng sử dụng nước. Về chất lượng nước sạch đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy chuẩn của Bộ Y tế.

- BKS nhất trí với báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính trong năm 2022 đã được kiểm toán, các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2022			Thực hiện năm 2021	So sánh cùng kỳ (%)
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ %		
01	Sản lượng nước sản xuất	4.516.000	4.543.512	100,6	4.173.091	108,9
02	Sản lượng nước TT	3.252.000	3.353.199	103,1	3.039.217	110,3
03	Tỷ lệ thất thoát	28%	26,2%	-1,8	27,1	(0,9)
04	Giá thành sản xuất	8.515	8.672	157	8.310	362
05	Giá bán bình quân	9.001	9.178	177	8.821	357

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2022			Thực hiện năm 2021	So sánh cùng kỳ (%)
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ %		
06	Tổng Doanh thu	31.154.852.000	32.055.721.362	102,9	29.798.147.483	107,6
07	Lợi nhuận trước thuế	1.685.972.000	1.887.713.984	112	1.930.896.562	(97,8)
08	Lợi nhuận sau thuế	1.348.777.600	1.431.363.046	106,1	1.477.955.036	(96,8)
09	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	4.5	4.5	100	4.5	100
10	Các khoản nộp NSNN	4.500.000.000	5.135.472.523	114,1	4.951.212.467	103.7
11	Tỷ lệ tồn thu	<1%	<1%	100	<1%	100
12	Thu nhập bình quân của người lao động	7.501.208	7.734.300	103,1	7.501.208	103,1

Năm 2022, sản lượng nước sản xuất 4.543.512 m^3 đạt 100,6% so kế hoạch và tăng 8,9% so với cùng kỳ năm 2021, trong đó sản lượng nước tiêu thụ là 3.353.199 m^3 đạt 103.1% so kế hoạch và tăng 10,3% so với cùng kỳ năm 2021.

Doanh thu năm 2022 là 32.055.721.362 đồng đạt 102.9% so kế hoạch và tăng 7,6% so với thực hiện cùng kỳ năm 2021; Lợi nhuận trước thuế tăng 9.4% so với kế hoạch.

Thu nhập bình quân tháng của Người lao động năm 2022 tăng 3,1% so với kế hoạch và cùng kỳ năm 2021.

Ngoài các chỉ tiêu tăng trưởng vượt kế hoạch và tăng so với cùng kỳ năm 2021, trong năm 2022 chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế (2,2%) và sau thuế (3,2%) giảm so cùng kỳ năm 2021.

4. Thẩm định báo cáo tài chính

BKS đã thực hiện thẩm tra báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty và thống nhất xác nhận kết quả một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Báo cáo tài chính năm 2022 kết thúc ngày 31/12/2022 đã trình bày trung thực, hợp lý, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành (theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính).

4.1 Kết quả đạt được ***(Theo báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán)***

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % 2021/2020
01	Tổng tài sản	Đồng	39.991.246.649	40.042.072.965	99,87
	+ Tài sản ngắn hạn	Đồng	16.616.931.342	15.186.692.956	109,4
	+ Tài sản dài hạn	Đồng	23.374.315.307	24.855.380.009	94.04
02	Nguồn vốn	Đồng	39.991.246.649	40.042.072.965	99,87
	+ Nợ phải trả	Đồng	4.576.085.842	4.654.169.699	98.32

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % 2021/2020
	+ Vốn chủ sở hữu	Đồng	35.415.160.807	35.387.903.266	100.08
03	Vốn điều lệ	Đồng	27.000.000.000	27.000.000.000	100
04	Doanh thu thuần bán hàng và CCDV	Đồng	32.055.721.362	29.798.147.483	107,6
05	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.887.713.984	1.930.896.562	97,8
06	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	1.431.363.046	1.477.955.036	96,8
07	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	5,30	5,47	0,17
08	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	530	494	36

4.2 Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	31/12/2022	01/01/2022	Biến động
A	**Khả năng thanh toán**				
01	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	3,03	2,79	0.24
02	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	3,71	3,31	0,4
B	**Cơ cấu Tài sản**				
01	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	42	38	4
02	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	58	62	-4
C	**Cơ cấu Nguồn vốn**				
03	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	11,4	11,6	-0,2
04	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	88.6	88,4	0,2
01	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	12,9	13,2	-0,3
D	**Chỉ số hiệu quả hoạt động**				
01	Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản (ROA)	%	3.58	3,69	-0.11
02	Lợi nhuận sau thuế/DTT (ROS)	%	4,47	4,96	-0,49
03	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	4,04	4,18	-0,14
04	Tỷ suất LNT HĐKD /DTT	%	5,9	7,7	-1,8
05	Tỷ suất GVHB/DTT	%	65,2	65,1	0,1
06	Tỷ suất CPBH/DTT	%	20,7	19,8	0.9
07	Tỷ suất CPQLDN/DTT	%	9,02	7,9	1,12

Một số các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty như dòng tiền rất tốt, đảm bảo khả năng thanh toán kịp thời và an toàn cao hơn năm 2021. Cơ cấu tài sản nguồn vốn cân đối, hợp lý, Tài sản ngắn hạn 16.600 triệu đồng luôn lớn hơn Nợ phải trả ngắn hạn 4.500 triệu đồng tức là nguồn vốn lưu động thường xuyên dương thể hiện sự ổn định trong hoạt

động sản xuất kinh doanh vì luôn có một bộ phận nguồn vốn lưu động thường xuyên tài trợ cho TSLĐ để sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh và dòng tiền của Công ty, còn có thể thanh toán luôn cả nợ dài hạn gần 97 triệu chưa phải thanh toán.

Hệ số Tổng nợ phải trả/Vốn CSH năm 2022 đạt 11,4% đã giảm hơn so với năm 2021 là 0,2% thể hiện việc chi trả các khoản nợ kịp thời, đúng hạn.

Chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA), Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE), chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS) giảm so với năm 2021 do Công ty mua nước đầu nguồn của Công ty CP đầu tư Thiên Hòa An tăng sản lượng so với kế hoạch năm 2022.

Chi phí bán hàng tăng 0.9%, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 1,12 tăng so với cùng kỳ năm 2021.

Nhìn chung hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định. Doanh thu, số nộp ngân sách Nhà nước đạt và vượt so với kế hoạch năm 2021 và thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần của Người lao động được quan tâm và ngày càng được cải thiện.

5. Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, BĐH, Bộ phận quản lý và Cổ đông

5.1. Trong năm 2022, giữa BKS với HĐQT, BGĐ và các Cán bộ quản lý đã cơ bản duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT và BGĐ được thực hiện phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ.

HĐQT và BKS đã nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của Công ty để đóng góp ý kiến với BĐH nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh ĐHCĐ đã đề ra. Các thành viên BKS đều được mời tham dự các cuộc họp HĐQT, thông qua đó, BKS có cơ hội trao đổi, bàn bạc trực tiếp về những ý kiến đóng góp của mình với HĐQT và Ban Giám đốc, với tư cách là giám sát viên và đại diện của cổ đông.

5.2. Đối với cổ đông: Trong năm 2022 BKS chưa nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về hoạt động SXKD của Công ty, về điều hành của HĐQT.

6. Một số kiến nghị của Ban kiểm soát

Để tiếp tục ổn định và phát triển hơn nữa trong thời gian tới, Ban kiểm soát đề nghị Ban lãnh đạo Công ty quan tâm hơn nữa đến những vấn đề sau:

- Thường xuyên cập nhật các Nghị định, Thông tư và các văn bản hướng dẫn của Nhà nước, Chính phủ để kịp thời điều chỉnh phù hợp với Doanh nghiệp đảm bảo điều hành hoạt động đúng Pháp luật.

- Tiết kiệm chi phí, sử dụng hiệu quả và phát huy hết khả năng nguồn lực về vốn, nhân lực.

- Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nguồn, lực lượng lao động có trình độ để đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty trong tương lai.

- Hoàn tất sớm thủ tục xây dựng tăng giá tiêu thụ nước sạch trình các cấp ban ngành phê duyệt nhằm mục đích đảm bảo thu nhập cho Người lao động và trang trải một số chi phí tăng giá để không làm ảnh hưởng tới lợi nhuận, cổ tức Công ty.

- Chú trọng chiến lược giảm thất thoát và đảm bảo an ninh nguồn nước là nhiệm vụ hàng đầu, cần tập trung tối đa nguồn lực, nỗ lực triển khai nhiều giải pháp đồng bộ để điều tiết áp lực nước chuẩn bị nguồn nước cung cấp nước sạch nông thôn Xã Đại Lào và Lộc Châu cũng như một số vùng lân cận khác.

- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản: Các công trình, dự án chưa hoàn thành chuyển tiếp từ năm 2022 và kế hoạch đầu tư năm 2023 Công ty có kế hoạch triển khai sớm, thanh quyết toán kịp thời các công trình, đẩy nhanh tiến độ nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

- Công tác sản xuất nước sạch: Thực hiện tốt công tác bảo dưỡng, bảo trì định kỳ theo kế hoạch đối với các máy bơm, thiết bị điện tử và các công trình xử lý nước tại tất cả các trạm bơm nước nhằm duy trì ổn định vận hành sản xuất, chủ động bảo dưỡng các thiết bị van khóa trên mạng lưới, thường xuyên kiểm tra mực nước ngầm, sản lượng mua nước Công ty THA có hướng điều chỉnh kịp thời để đảm cung cấp nước, tránh tình trạng thiếu nguồn nước, cấp nước không liên tục vào các ngày lễ lớn và mùa khô. Đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh, cung cấp nước sạch đạt chất lượng và liên tục.

- Tăng cường quản trị rủi ro, kiểm soát và hạn chế các rủi ro trọng yếu, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Dự án trong danh mục mà Đại hội đã phê duyệt nhằm tạo điều kiện để Công ty phát triển ổn định, đạt được các mục tiêu chiến lược, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho cổ đông của Công ty và đồng thời thực hiện tốt trách nhiệm xã hội.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Thay mặt BKS, tôi xin cảm ơn toàn thể quý vị Cổ đông đã tin tưởng giao cho chúng tôi nhiệm vụ kiểm soát hoạt động của Công ty trong nhiệm kỳ 2018-2022, xin cảm ơn HĐQT và Ban điều hành Công ty đã hỗ trợ cho Ban kiểm soát thực hiện hoàn thành nhiệm vụ của mình trong suốt nhiệm kỳ. Chúc các quý vị Đại biểu, các quý Cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: BKS.VP.

T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Trần Thị Nga

DỰ THẢO

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT TẠI CÔNG TY NHIỆM KỲ 2018 -2023

Kính thưa Quý vị Cổ đông Công ty Cổ phần cấp nước Bảo Lộc

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm Soát (BKS) đã được quy định tại Điều lệ Công ty CP Cấp thoát nước và XD Bảo Lộc;

Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 5 năm 2018 – 2022 của Công ty CP Cấp thoát nước và XD Bảo Lộc được kiểm toán bởi Công FAC.

Ban kiểm soát Công ty xin báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2018-2022 như sau:

PHẦN I: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Về nhân sự:

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên nhiệm kỳ từ năm 2018-2022, BKS gồm 03 thành viên:

- Bà Trần Thị Nga: Trưởng ban
- Bà Nguyễn Diễm Thùy Dung: Thành viên
- Ông Lê Ngọc Vân Thành viên

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Ngay từ đầu nhiệm kỳ 2018-2022 Ban kiểm soát đã xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban, đồng thời xây dựng phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong BKS.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các báo cáo hàng tháng, quý và năm.

- Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông các năm, việc chấp hành Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước và các Quy chế, Quy định, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ.

- Tham gia góp ý kiến với HĐQT, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp HĐQT và cùng Ban điều hành.

- Tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung, soát xét hệ thống tài liệu quản trị trong Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các chính sách, quy định pháp luật có liên quan.

3. Thù lao, chi phí hoạt động BKS

- Thù lao của các thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2018-2022.

- Về chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS nhiệm kỳ 2018-2022: Không có phát sinh chi phí.

4. Đánh giá năng lực, hiệu quả của BKS

- Với tinh thần trách nhiệm cao, trong quá trình hoạt động, từng thành viên Ban kiểm soát luôn khẳng định năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra một cách độc lập, khách quan và báo cáo theo ý kiến của mình về tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính, cũng như tính tuân thủ pháp luật của các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thường xuyên trao đổi, đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban điều hành khi phát hiện ra sai sót cũng như các hoạt động có tiềm ẩn rủi ro cho Công ty.

Nhìn chung, trong nhiệm kỳ vừa qua, BKS luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các Cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được giao;

Trong nhiệm kỳ từ năm 2018-2022, BKS chưa nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về hoạt động SXKD của Công ty, về điều hành của HĐQT.

PHẦN II: KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

1. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Các Nghị quyết được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên trong nhiệm kỳ đã được thực hiện, triển khai đầy đủ và phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty, bao gồm việc sửa đổi bổ sung Điều lệ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức hàng năm, chi trả thù lao HĐQT và BKS ...

1.1 Bảo toàn và phát triển nguồn vốn

Nội dung	2018	2019	2020	2021	2022
Vốn chủ SH	33.746	34.349	35.404	35.388	35.415
Vốn điều lệ	27.000	27.000	27.000	27.000	27.000

1.2 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	2018	2019	2020	2021	2022
Sản lượng nước	3.455.691	3.727.817	3.847.956	4.173.091	4.543.512
Nước ghi thu	2.486.592	2.687.220	2.830.607	3.039.217	3.353.199
Tỷ lệ thất thoát	28,4	27,9	26,44	27,1	26,2
Giá thành TT	8.314	8.130	8.070	8.310	8.672
Giá bán BQ	9.014	9.056	8.988	8.821	9.178
Tổng Doanh thu	25.364.302.376	25.734.844.746	26.178.042.069	29.798.147.483	32.055.721.362
Lợi nhuận trước thuế	3.486.013.583	2.531.209.889	2.766.146.487	1.930.896.562	1.887.713.984

Chỉ tiêu	2018	2019	2020	2021	2022
Lợi nhuận sau thuế	2.788.936.739	2.013.689.727	2.377.783.708	1.477.955.036	1.431.363.046
Nộp NSNN	3.962.425.208	4.675.059.980	5.312.547.495	4.951.212.467	5.135.472.523
Tỷ lệ chia cổ tức	4	4	4,5	4,5	4,5
Thu nhập BQ người LĐ	6.054.348	7.114.734	7.155.797	7.501.208	7.734.300

1.3 Công tác đầu tư

Chỉ tiêu	2018	2019	2020	2021	2022
Đầu tư XDCB và SCL	2.182.816.998	4.862.042.029	4.624.648.428	2.141.532.086	3.633.389.921
Dự án xây dựng nhà máy					Đã và đang thực hiện
Dự án hệ thống mạng lưới gđ1					Đang hoàn thiện HS dự án

4.2 Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	2018	2019	2020	2021	2022
A	**Khả năng thanh toán**						
01	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	4,8	2,73	2,76	2,79	3,03
02	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	6,5	3,40	3,26	3,31	3,71
B	**Cơ cấu Tài sản**						
01	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	26	28	32	38	42
02	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	74	71	67	62	58
C	**Cơ cấu Nguồn vốn**						
01	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	4,01	8,5	9,8	11,6	11,4
02	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	95,9	91,5	90,2	88,4	88.6
03	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	4,2	9,3	10,9	13,2	12,9
D	**Chỉ số hiệu quả hoạt động**						

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	2018	2019	2020	2021	2022
01	Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản (ROA)	%	7,93	5,37	6,06	3,69	3.58
02	Lợi nhuận sau thuế/DTT (ROS)	%	10,99	7,82	9,08	4,96	4,47
03	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	8,26	5,86	6,72	4,18	4,04
04	Tỷ suất LNT HĐKD /DTT	%	9,59	8,67	10,6	7,7	5,9
05	Tỷ suất GVHB/DTT	%	62,3	58,9	58,3	65,1	65,2
06	Tỷ suất CPBH/DTT	%	19,9	20,4	20,7	19,8	20,7
07	Tỷ suất CPQLDN/DTT	%	9,0	11,1	10,9	7,9	9,02

Nhìn chung, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn 2018-2022 đều tăng so với kế hoạch Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên như chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp NSNN, thu nập bình quân Người lao động và việc trả cổ tức đạt 100% do Đại hội đồng cổ đông đã giao.

Các chỉ tiêu tài chính nhiệm kỳ 2018 -2022 chủ yếu của Công ty như dòng tiền rất tốt, đảm bảo khả năng thanh toán kịp thời và an toàn. Cơ cấu tài sản nguồn vốn cân đối, hợp lý, Tài sản ngắn hạn luôn lớn hơn Nợ phải trả ngắn hạn tức là nguồn vốn lưu động thường xuyên dương thể hiện sự ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh vì luôn có một bộ phận nguồn vốn lưu động thường xuyên tài trợ cho TSLĐ để sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh và dòng tiền của Công ty, còn có thể thanh toán luôn cả nợ dài hạn chưa phải thanh toán.

Hệ số Tổng nợ phải trả/Vốn CSH tăng dần theo các năm thể hiện việc chi trả các khoản nợ chưa kịp thời, đúng hạn.

Chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA), Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE), chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS) giảm so với các năm trước do Công ty đã điều chỉnh tăng sản lượng mua nước đầu nguồn của Công ty CP đầu tư Thiên Hòa An, điều chỉnh giảm giá nước do dịch Covid 19 và một số chi phí tăng như điện, BHXH, vật tư, nộp NSNN....

Về chỉ định Công ty kiểm toán: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm, HĐQT đã lựa chọn Công ty FAC làm đơn vị kiểm toán độc lập cho Công ty giai đoạn 2018 -2022.

3. Thẩm định báo cáo tài chính

Việc thẩm định báo cáo tài chính và đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư hàng năm thực hiện có kế hoạch và triển khai phù hợp với chu kỳ hoạt động của Công ty. Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan. Báo cáo tài chính của Công ty từ năm 2018 đến năm 2022 đều được kiểm tra bởi Công ty kiểm toán FAC.

Việc công bố thông tin: Công ty đã thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định đối với Công ty đại chúng của ủy ban chứng khoán Nhà nước và sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đầy đủ và kịp thời.

4. Giám sát đối với HĐQT Công ty

- Mặc dù nhiệm kỳ từ 2018-2022 HĐQT gặp nhiều khó khăn như dịch Covid 19 bên cạnh năm 2022 có sự thay đổi, Ông Nguyễn Quốc Tuyến, phó Chủ tịch HĐQT chuyển giao công tác về Khu Du lịch Hồ Tuyền Lâm, song HĐQT cũng đã thực hiện đầy đủ các cuộc họp, phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Các thành viên HĐQT Công ty đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Cổ đông và Công ty. Các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành phù hợp với tình hình thực tiễn, đặt ra mục tiêu đáp ứng yêu cầu quản trị doanh nghiệp và định hướng được sự phát triển Công ty.

- Trong năm, HĐQT đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình, trong các cuộc họp các thành viên tham gia đầy đủ, bàn và đưa ra các quyết định phù hợp với Điều lệ, phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Các Nghị quyết của HĐQT đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, các Nghị quyết đều có tính thực thi cao, tuân thủ theo đúng qui định của pháp luật, Điều lệ Công ty và được BGĐ Công ty tổ chức triển khai thực hiện một cách nghiêm túc.

5. Giám sát đối với tổ chức điều hành của Ban Giám đốc Công ty

- Ban Giám đốc cơ bản đã thực hiện đầy đủ, kịp thời Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết và quyết định của HĐQT. Chủ động lập kế hoạch, quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ trong BĐH để chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ chính sách Người lao động.

- Ban Giám đốc cũng trình bày các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện sản xuất kinh doanh và thảo luận, bàn bạc trực tiếp trong cuộc họp với HĐQT để đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu mà ĐHĐCĐ thông qua.

- Nhiệm kỳ 2018-2022 là những năm gặp rất nhiều khó như Ban điều hành mới, dịch Covid 19 kéo dài, đến đầu năm 2022 đồng chí Nguyễn Quốc Tuyến Giám đốc Công ty chuyển giao công tác, đồng chí Nguyễn Hữu Kiên phó Giám đốc tham gia học lớp trung cấp chính trị nên công tác quản lý điều hành một số mặt còn hạn chế, chưa kịp thời nên còn gặp nhiều khó khăn, việc triển khai Nghị quyết HĐQT còn chậm, phối hợp phân công nhiệm vụ trong Ban Giám đốc chưa chặt chẽ, công tác kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên nên hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành chưa cao nhưng với quyết tâm đồng lòng của CBCNV và chỉ đạo quyết liệt của Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành tốt các mục tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đề ra.

PHẦN III KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2023-2028

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty trong việc quản trị, điều hành hoạt động Công ty của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty.

- Giám sát thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023, Nghị quyết Hội đồng quản trị và các Quyết định HĐQT, BGĐ Công ty.

- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư của Công ty.

- Xem xét thẩm định báo cáo tài chính, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý, 6 tháng và năm của Công ty, kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp đối với HĐQT, BGĐ điều hành trong công tác quản lý tài chính.

- Thực hiện một số quyền và nghĩa vụ khác theo quy định Pháp luật, Điều lệ của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ năm 2018- 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Trần Thị Nga

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: BKS.VP.

V. DỰ THẢO TỜ TRÌNH VỀ CÁC NỘI DUNG THƯỜNG NIÊN TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2023

TỜ TRÌNH

DỰ THẢO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

V/v : Thông qua báo cáo tài chính , phân phối lợi nhuận, thù lao HĐQT,BKS, kế hoạch kinh doanh , lựa chọn đơn vị kiểm toán

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc;
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 của Công ty cổ phần cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc đã được thông qua ngày 27 tháng 5 năm 2022;
- Căn cứ vào báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty TNHH Kiểm toán FAC ngày 20 tháng 03 năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thông qua một số nội dung bao gồm : Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, kế hoạch phân phối lợi nhuận, thống nhất việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023, trình Đại hội xem xét, cụ thể như sau :

1. **Báo cáo tài chính đã được kiểm toán :**

Đơn vị kiểm toán : Công Ty TNHH Kiểm toán FAC

Địa chỉ : 64/4 Đông Hưng Thuận 21, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP HCM

a/ Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Stt	Chỉ Tiêu	Tại 31/12/2022
1	Tổng tài sản	39.991.246.649
2	Nợ ngắn hạn	4.479.303.392
3	Nợ dài hạn	96.782.450
4	Vốn chủ sở hữu	35.415.160.807
4.1	- Vốn điều lệ	27.000.000.000
4.2	- Quỹ đầu tư phát triển	2.790.535.812
4.3	- Lợi nhuận chưa phân phối	1.431.363.046
4.4	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	552.891.279

Stt	Chỉ Tiêu	Tại 31/12/2022
5	Tỷ suất P sau thuế/VCSH	4.04%
6	Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu	4.46%
7	Lãi cơ bản/Cổ phiếu	530

b/Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022

Stt	Chỉ Tiêu	Đơn Vị	Kế hoạch Năm 2022	Thực hiện Năm 2022	Tỷ lệ thực hiện (%)
1	Vốn điều lệ	Đồng		27.000.000.000	
2	Doanh thu thuần	Đồng	31.154.852.000	32.055.721.362	+2.89
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	1.348.777.600	1.431.363.046	+6.12

2. Phương án phân phối lợi nhuận :

Căn cứ vào báo cáo tài chính đã được kiểm toán, căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, hội đồng quản trị trình Đại hội xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau :

Stt	Chỉ Tiêu	Giá trị (đồng)
1	LNST trên BCTC kiểm toán năm 2022	1.431.363.046
2	Thù lao HĐQT, BKS	45.900.000
3	Quỹ đầu tư phát triển (10%)	138.546.305
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi (10%)	138.546.305
5	Chia cổ tức (4.5%/năm)	1.215.000.000
6	Lợi nhuận lũy kế còn lại trong đó : + Lợi nhuận từ thanh lý + Lợi nhuận SXKD	2.508.218.939 914.253.011 1.593.965.928

3. Ý kiến của cơ quan kiểm toán : Công ty TNHH kiểm toán FAC

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc

lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên : Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

4. Chia cổ tức năm 2023:

Mức chia cổ tức năm 2023 : 4.5%

Hình thức chia cổ tức :

+Đối với cổ đông có lưu ký hoặc mở tài khoản ngân hàng : Trả cổ tức qua tài khoản lưu ký và ngân hàng.

+Đối với các cổ đông còn lại : Trả bằng tiền mặt tại Văn phòng công ty cổ phần cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc. Địa chỉ : 56 Lê Thị Pha, Phường 1, TP Bảo Lộc.

5. Thù lao HĐQT, BKS :

Thực hiện năm 2022 : 197.100.000 đồng

Kế hoạch năm 2023 : 216.000.000 đồng

6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán :

Đề nghị đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán và thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 theo tiêu chí phù hợp với pháp luật và Điều lệ công ty.

Danh sách các đơn vị kiểm toán đề xuất

+ Công ty kiểm toán FAC

+ Công ty TNHH kế toán & kiểm toán Phương Nam

+ Công ty TNHH dv tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết và thông qua các nội dung nêu trên tại tờ trình.

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:
- ĐH cổ đông;
- BKS, HĐQT
- Lưu

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC

Nguyễn Trọng Hiếu

VI. DỰ THẢO TỜ TRÌNH VỀ THỐNG NHẤT XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN ĐIỀU CHỈNH GIÁ NƯỚC SẠCH CỦA CÔNG TY THEO QUY ĐỊNH TẠI THÔNG TƯ SỐ 44/2021/TT-BTC TRÌNH UBND TỈNH LÂM ĐỒNG PHÊ DUYỆT

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

V/v: Thống nhất xây dựng Phương án điều chỉnh giá nước sạch của Công ty theo quy định tại Thông tư số 44/2021/TT-BTC trình UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt.

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Nghị định 117/2007/NĐ-CP ngày 11/07/2007 về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;*
- *Căn cứ Thông tư 44/2021/TT-BTC ngày 05/08/2021 của Bộ Tài chính ban hành quy định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch sinh hoạt;*
- *Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc;*

Căn cứ theo nhu cầu thực tế của hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc kính trình Đại hội đồng Cổ đông (viết tắt là "ĐHĐCĐ") xem xét và thông qua một số vấn đề trọng tâm sau đây:

NỘI DUNG TRÌNH:

Thống nhất xây dựng Phương án điều chỉnh giá nước sạch của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc theo quy định tại Thông tư số 44/2021/TT-BTC trình UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt.

Nhằm đảm bảo phù hợp nguyên tắc tính giá nước mới theo các quy định hiện hành, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết và thông qua các nội dung nêu trên tại tờ trình.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- ĐH cổ đông;
- BKS, HĐQT
- Lưu

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC

Nguyễn Trọng Hiếu

VII. DỰ THẢO TỜ TRÌNH VỀ ĐẢM BẢO NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ "DỰ ÁN XÂY DỰNG NHÀ MÁY NƯỚC MẶT SÔNG ĐẠI NGA TẠI THÀNH PHỐ BẢO LỘC" VÀ "DỰ ÁN ĐẦU TƯ HỆ THỐNG MẠNG LƯỚI ĐƯỜNG ỐNG CẤP NƯỚC THÀNH PHỐ BẢO LỘC GIAI ĐOẠN 1" CỦA CÔNG TY THEO CHỦ TRƯƠNG CỦA UBND TỈNH LÂM ĐỒNG.

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

V/v: đảm bảo nguồn vốn đầu tư "Dự án xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc" và "Dự án đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1" của Công ty theo chủ trương của UBND tỉnh Lâm Đồng.

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật đầu tư số 61/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 13/06/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc;*
- *Căn cứ công văn số 8150/UBND-TL ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc thống nhất chủ trương sử dụng nguồn vốn vay của Quỹ đầu tư phát triển, nguồn vốn hiện có của đơn vị và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có) để thực hiện dự án đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1;*
- *Căn cứ công văn số 939/UBND-TL ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc thống nhất chủ trương cho Công ty thực hiện dự án đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc (giai đoạn 1).*
- *Căn cứ Biên bản làm việc ngày 22/12/2022 của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh với Công ty về việc rà soát, thống nhất khả năng cung cấp tín dụng cho Công ty được vay để thực hiện đầu tư "Dự án xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc" và "Dự án đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1".*
- *Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc;*
- *Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2021, 2022 đã kiểm toán của Công ty cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc.*

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc kính trình Đại hội đồng Cổ đông (viết tắt là "ĐHĐCĐ") xem xét và thông qua một số vấn đề trọng tâm sau đây:

NỘI DUNG TRÌNH:

1./ Thông qua nội dung sử dụng nguồn thu từ thanh lý tài sản, cổ phiếu và quỹ đầu tư phát triển, nguồn vốn tự có của Công ty làm nguồn vốn đối ứng cho 02 dự án là 15,322 triệu đồng (trong đó "*Xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc*" - vốn đối ứng tự có là 8,989 triệu đồng và "*Đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1*"- vốn đối ứng tự có là 6,333 triệu đồng).

2./ Thông qua nội dung thế chấp toàn bộ tài sản cố định hiện có của Công ty và tài sản hình thành trong tương lai từ 02 dự án để đảm bảo cho khoản vay 75,000 triệu đồng từ Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Lâm Đồng (trong đó "*Xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc*" - vốn vay là 28,800 triệu đồng và "*Đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1*"- vốn vay là 46,200 triệu đồng).

Để đảm bảo nguồn vốn triển khai thực hiện đầu tư "Dự án xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc" và "Dự án đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1" của Công ty theo chủ trương của UBND tỉnh Lâm Đồng, Hội đồng quản trị công ty trình ĐHĐCĐ xem xét, cho ý kiến và thông qua các nội dung liên quan nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- ĐH cổ đông;
- BKS, HĐQT
- Lưu

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 5800363... C.T.C.P. CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC TP. BẢO LỘC - T. LÂM ĐỒNG

Nguyễn Trọng Hiếu

VIII. DỰ THẢO TỜ TRÌNH VỀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

V/v: Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc;*

Nhằm đảm bảo sự thống nhất trong biểu quyết các Nghị quyết Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông theo ý kiến chỉ đạo của Chủ sở hữu đối với doanh nghiệp có phần vốn chi phối của nhà nước, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc kính trình Đại hội đồng Cổ đông (viết tắt là "ĐHĐCĐ") xem xét và thông qua một số vấn đề trọng tâm sau đây:

NỘI DUNG TRÌNH:

Thông qua sửa đổi khoản 1, Điều 26 của Điều lệ Công ty: *"Hội đồng quản trị có 05 thành viên, trong đó có **02 người** do UBND tỉnh cử người đại diện phần vốn tham gia Hội đồng quản trị công ty"* thành *"Hội đồng quản trị có 05 thành viên, trong đó có **03 người** do UBND tỉnh cử người đại diện phần vốn tham gia Hội đồng quản trị công ty"*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết và thông qua các nội dung nêu trên tại tờ trình.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- ĐH cổ đông;
- BKS, HĐQT
- Lưu

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC

Nguyễn Trọng Hiếu

IX. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023, NHIỆM KỲ 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ công văn số 2907/UBND-TH3 ngày 31/03/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về quỹ tiền lương thù lao thực hiện năm 2022 và kế hoạch sữ dụng lao động, quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 của Công ty.
- Căn cứ công văn số 3384/UBND-TH3 ngày 17/04/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc tham gia ý kiến, biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông năm 2023, nhiệm kỳ 2023-2028 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc ngày ...../06/2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc năm 2022, Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022; Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ %
- Nước sản xuất	m^3	4.516.000	4.543.512	100,6
- Nước ghi thu	m^3	3.252.000	3.353.199	103,1
- Tỷ lệ thất thoát	%	28	26.2	-1,8
- Giá thành tiêu thụ SXCN	đ/m^3	8.515	8.672	157,0
- Giá bán bình quân SXCN	đ/m^3	9.001	9.178	102,0
1. Tổng doanh thu	đồng	31.154.852.000	32.055.721.362	102,9
2. Tổng lợi nhuận trước thuế	đồng	1.685.972.000	1.887.713.984	112,0
3. Tổng lợi nhuận sau thuế	đồng	1.348.777.600	1.431.363.046	106,12
+ Tỷ lệ chia cổ tức	%	4,5	4,5	100,0

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ %
4. Quỹ lương kế hoạch người lao động sản xuất nước	đồng	6.211.000.000	6.404.000.000	103,1
5. Thu nhập bình quân người/tháng	đồng/ng/th	7.501.208	7.734.300	103,1
6. Quỹ lương kế hoạch của người quản lý	đồng	1.008.000.000	827.000.000	82,0
7. Thù lao HĐQT, BKS	đồng	216.000.000	197.100.000	91,3
8. Đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn	đồng	5.000.000.000	3.633.389.921	72,7
9. Dự án phát triển nguồn, mạng				
9.1 Dự án: Xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1 công suất 5000m3/ngđ. TMĐT: 37.789.000.000 đồng. Gồm: - Vốn tự có: 8.989.000.000 đồng - Vốn vay: 28.800.000.000 đồng	Đồng	37.789.000.000	Đã và đang thực hiện 07 gói thầu tư vấn (giá trị thực hiện: 638.492.978 đ/ giá trị dự toán: 1.162.547.000đ)	
	<u>Căn cứ pháp lý:</u> Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 13/06/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thận nhà đầu tư dự án.			
9.2 Dự án: Đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1 TMĐT: 52.533.000.000 đồng Gồm: - Vốn tự có: 6.333.000.000 đồng - Vốn vay: 46.200.000.000 đồng	Đồng	52.533.000.000	Hoàn thiện hồ sơ đề xuất dự án.	
	<u>Căn cứ pháp lý:</u> - Công văn số 939/UBND-TL ngày 13/02/2023của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án. - Văn bản đề xuất số 2299/STC ngày 17/10/2022 của Sở Tài chính được UBND tỉnh Lâm Đồng thông qua bằng công văn số 8150/UBND-TL ngày 25/10/2022 qua đó thống nhất chủ trương sử dụng nguồn vốn vay của Quỹ đầu tư phát triển, nguồn vốn hiện có của đơn vị và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có) để thực hiện Dự án. - Biên bản làm việc ngày 22/12/2022 của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh với Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc về việc rà soát, thống nhất khả năng cung cấp tín dụng cho Công ty thực hiện 02 dự án.			

- Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch Năm 2023
A.	Sản phẩm chủ yếu		
1	Nước sản xuất	m^3	4.890.000
2	Nước ghi thu	m^3	3.520.800
3	Tỷ lệ thất thoát	%	28%
4	Tỷ lệ tồn thu	%	< 1%
5	Khách hàng phát triển mới	hộ	1.000
6	Kiểm định ban đầu	cái	1.550
7	Kiểm định đồng hồ nước định kỳ	cái	3.800
8	Thay đồng hồ nước	cái	550
B.	Tài chính-Doanh thu		
1	Giá thành tiêu thụ SXCN	đ/m^3	9.050
2	Giá bán bình quân SXCN	đ/m^3	9.178
3	Tổng doanh thu	đồng	34.512.502.400
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	đồng	561.662.400
C	Tỷ lệ chia cổ tức	%	4,5
D	Quỹ lương kế hoạch người LĐ SX nước	đồng	6.404.000.000
1	Số lao động SX nước bình quân	người	69
2	Thu nhập bình quân người lao động	đ/n/th	7.734.300
3	Quỹ lương kế hoạch của người quản lý	đồng	1.008.000.000
4	Thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát	đồng/năm	216.000.000
E	Đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn trạm bơm, mạng cấp nước. Trang bị bơm chìm, máy châm clo các trạm bơm.	đồng	5.150.000.000
F	Dự án phát triển nguồn, mạng		
	1. Dự án: Xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1 công suất 5000m3/ngđ. TMĐT: 37.789.000.000 đồng. Gồm: - Vốn tự có: 8.989.000.000 đồng - Vốn vay: 28.800.000.000 đồng	đồng	37.150.507.000

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch Năm 2023
	2. Dự án: Đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1 TMĐT: 52.533.000.000 đồng Gồm: - Vốn tự có: 6.333.000.000 đồng - Vốn vay: 46.200.000.000 đồng	đồng	- Hoàn thiện hồ sơ dự án trình thẩm định. - Chuẩn bị thực hiện các gói thầu tư vấn trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022, kế hoạch năm 2023 và tổng kết nhiệm kỳ 2018-2022, phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2023-2028 của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022, kế hoạch năm 2023 và tổng kết nhiệm kỳ 2018-2022, phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2023-2028 của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 4. Thông qua mức chia cổ tức năm kế hoạch 2023 là 4,5% (trả cổ tức bằng tiền) bằng năm 2022. *(theo Tờ trình đính kèm)*

Điều 5. Thông qua tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 là 7,231 tỷ đồng, kế hoạch năm 2023 là 7,412 tỷ đồng và thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thực hiện năm 2022 là 197,1 triệu đồng và kế hoạch năm 2023 là 216 triệu đồng.

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2022: *(theo Tờ trình đính kèm)*

Stt	Chỉ Tiêu	Giá trị (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế trên báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022	1.431.363.046
2	Thù lao HĐQT, BKS	45.900.000
3	Quỹ đầu tư phát triển (10%)	138.546.305
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi (10%)	138.546.305
5	Chia cổ tức (4,5%/năm)	1.215.000.000
6	Lợi nhuận lũy kế còn lại trong đó : + Lợi nhuận từ thanh lý + Lợi nhuận SXKD	2.508.218.939 914.253.011 1.593.965.928

Điều 7. Thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán và thống nhất uỷ quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 theo tiêu chí phù hợp với pháp luật và Điều lệ công ty. *(theo Tờ trình đính kèm)*

Điều 8. Thống nhất xây dựng Phương án điều chỉnh giá nước sạch của Công ty theo quy định tại Thông tư số 44/2021/TT-BTC trình UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt. *(theo Tờ trình đính kèm)*

Điều 9. Thống nhất các nội dung về đảm bảo nguồn vốn đầu tư "Dự án xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc" và "Dự án đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1" của Công ty theo chủ trương của UBND tỉnh Lâm Đồng, cụ thể: *(theo Tờ trình đính kèm).*

- Sử dụng nguồn thu từ thanh lý tài sản. cổ phiếu và quỹ đầu tư phát triển. nguồn vốn tự có của Công ty làm nguồn vốn đối ứng cho 02 dự án là 15.322 triệu đồng (trong đó "*Xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc*" - vốn đối ứng tự có là 8.989 triệu đồng và "*Đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1*"- vốn đối ứng tự có là 6.333 triệu đồng).

- Thế chấp toàn bộ tài sản cố định hiện có của Công ty và tài sản hình thành trong tương lai từ 02 dự án để đảm bảo cho khoản vay 75.000 triệu đồng từ Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Lâm Đồng (trong đó "*Xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga tại thành phố Bảo Lộc*" - vốn vay là 28.800 triệu đồng và "*Đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc giai đoạn 1*"- vốn vay là 46.200 triệu đồng).

Điều 10. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cụ thể: *(theo Tờ trình đính kèm).*

Sửa đổi khoản 1. Điều 26 của Điều lệ Công ty: *"Hội đồng quản trị có 05 thành viên. trong đó có 02 người do UBND tỉnh cử người đại diện phần vốn tham gia HĐQT công ty"* thành *"Hội đồng quản trị có 05 thành viên. trong đó có 03 người do UBND tỉnh cử người đại diện phần vốn tham gia HĐQT công ty".*

Điều 11. Thông qua Quy chế tham gia đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028. *(theo Quy chế đính kèm).*

Điều 12. Thông qua Thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028. *(theo Thể lệ đính kèm).*

Điều 13. Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 là 05 (năm) thành viên; số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 là 03 (ba) thành viên và thông qua danh sách ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028, với kết quả trúng cử như sau:

Thành viên Hội đồng quản trị: 05 thành viên

1. Ông/bà:
2. Ông/bà:
3. Ông/bà:
4. Ông/bà:
5. Ông/bà:

Các thành viên Hội đồng quản trị đã tiến hành họp phiên đầu tiên và bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị là Ông/bà:.....

Điều 15. Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành bầu cử thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028, với kết quả trúng cử như sau:

Thành viên Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên:

1. Ông/bà:

2. Ông/bà:

3. Ông/bà:

Các thành viên Ban Kiểm soát đã tiến hành họp phiên đầu tiên và bầu Trưởng Ban Kiểm soát là Ông/bà:.....

Điều 16. Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông năm 2023, nhiệm kỳ 2023-2028 và có hiệu lực thi hành kể ngày được thông qua.
- Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và toàn thể cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này, tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc.

Nơi nhận:
- UBCKNN (báo cáo);
- SGDCKHN (báo cáo);
- UBND tỉnh Lâm Đồng (báo cáo);
- HĐQT, Ban Kiểm soát;
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nguyễn Trọng Hiếu
Chủ tịch Hội đồng quản trị